SỐ 94 — NAM THỨ BA

THỨ SÁU 20 AVRIL 1934

PHONG HÓA

RA NGÀY THỨ SÁU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYÊN XUAN MAI

DIRECTEUR NGUYÊN TUONG TAM

ADMINISTRATEUR
PHAM HUU NINH

Nhân dịp tổng tuyển cử ngày 29 tháng 4 này, sau khi nghĩ chín và đo đắn ngược suôi, nhân viên tòa soạn Phong-Hóa (TỨ-LY, KHÁI-HƯNG, TÚ MỠ, CHÀNG THỨ XIII và ông DAO-CẠO họ NHÁT, Hàn lâm đãi...đậu) sẽ ra ứng cử Nghị-viên. Kỳ báo sau sẽ tuyên bố chương trình. Còn hai ông NHẤT NHỊ LINH, một hai không chịu ra. Về phần ông THẾ-LỮ, ông còn đợi nghĩ ba tháng mới trả lời.

Ngoài những ông kể trên này ra, chúng tôi không tán trợ một ông nào khác nữa.

CÁC ÔNG . . . NGHỊ

THƯA ông nghị,

Mấy tuần lễ nay, tôi bận nên không có thư bàn về việc dân quê với ông. Chiều hôm qua, nhân tiếp truyện một ông dân Hà-thành ra ứng cử nghị viên, tôi bỗng nhớ đến ông

Tôi vẫn ao ước rằng mọi ông nghị sẽ nghĩ đến dân quê một cách cần mẫn, mật thiết như ông. Vì thế, trong khi nói truyện với ông nghị Hà-thành, tôi có nhắc tới công việc của ông đã làm và định làm: Tôi muốn biết ý kiến và chương trình của ông ta. Nhưng chán lắm ông ạ, hầu hết các ông ở nơi thành-thị ra ứng cử nghị viên chỉ có một mục đích: là kéo bè đảng. Mà nào có phải bè đảng chánh trị? (Họ còn hiểu chánh trị là cái gì?) Bè đảng đây là bè đảng tranh sôi thịt.

Vâng, tranh sôi thịt, cũng rứa rứa như sự tranh sôi thịt ở dân quê ta. Họ họp lấy đông cánh để sau này đủ sức mà nâng một người trong bọn lên ghế nghị trưởng. Rồi ông nghị trưởng ấy sẽ phân phát cho bọn mình những ghế trị sự. Sự đó, đối với họ dễ như bỡn, tuy có bầu, vì năm nào tôi cũng thấy hầu đồng viện bỏ phiếu bầu cho những người mà ông nghị trưởng giới thiệu với họ. Mỗi ghế chẳng gì cũng vớ được hơn trăm bạc một tháng. Trong buổi kinh tế này, món tiền ấy kể cũng kha khá đấy chứ.

Còn các ông nghị ở vùng quê ta? Chắc ông muốn hỏi tôi câu ấy. Thì ông tính — (xin lỗi ông, không phải ông nghị nào cũng như ông được) — bọn trên kia, họ có coi các ông nghị viên dân quê ra vào đâu. Họ soay thế nào mà chẳng xong. Cách họ soay ra sao, cái đó là sự bí mật của họ, bí mật nhà nghề, ta chẳng cần để mắt tới, chỉ biết rằng các ông dân biểu ở các tỉnh rất là dễ soay.

Tôi xin hiến ông cái thí dụ sau đây: Năm ấy, tôi còn trú ngụ ở phủ-lị nhà. Một hôm, các ông giáo đương cùng tôi đánh quần vợt, thì một ông chánh tổng nhà que đến chơi. Ông ta lễ phép, khúm-núm, gãi tai nói với chúng tôi: « Bẩm các quan, năm nay con nhờ ơn nhà nước ra ứng cử, vậy các quan thương tình mà bỏ phiếu bầu cho ».

Đó, người thay mặt chúng tôi ở viện đó. Vì kỳ bảo cử năm ấy, ông chánh tổng đắc thắng. Ông tính làm gì mà không đắc thắng? Ông ta giầu có thứ nhất, thứ nhì trong hạt tôi. Sự đắc thắng của ông ta cũng chưa lạ: ông ta còn được dự vào ban trị sự trong nghị viện nữa kia, mới ghê cho chớ. Đó, có lẽ lại là một sự khôn khéo của ông nghị trưởng.

(Xem tiếp trang sau)

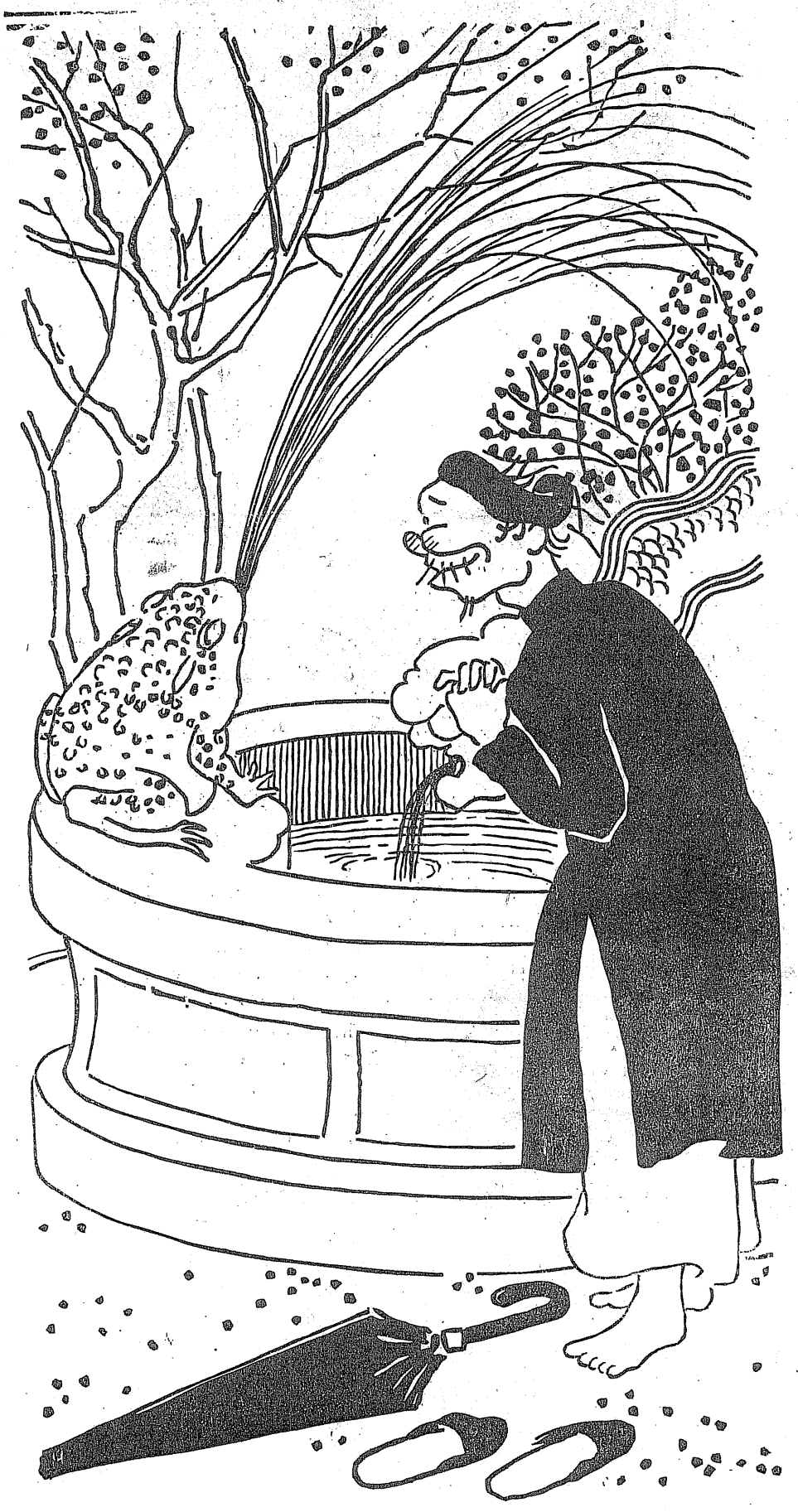

Số 47

Lý Toét — Là cậu ông giời có khác !

Làng mình đảo thần hoàng đã mười mấy hôm mà không thấy mưa Ta về bảo hào dịch đem kiệu cờ tàn quạt lên đây rước ông thần này về mà tế thì khối nước cầy cấy.

Châu Phong

NHẦM TO !

Số 48

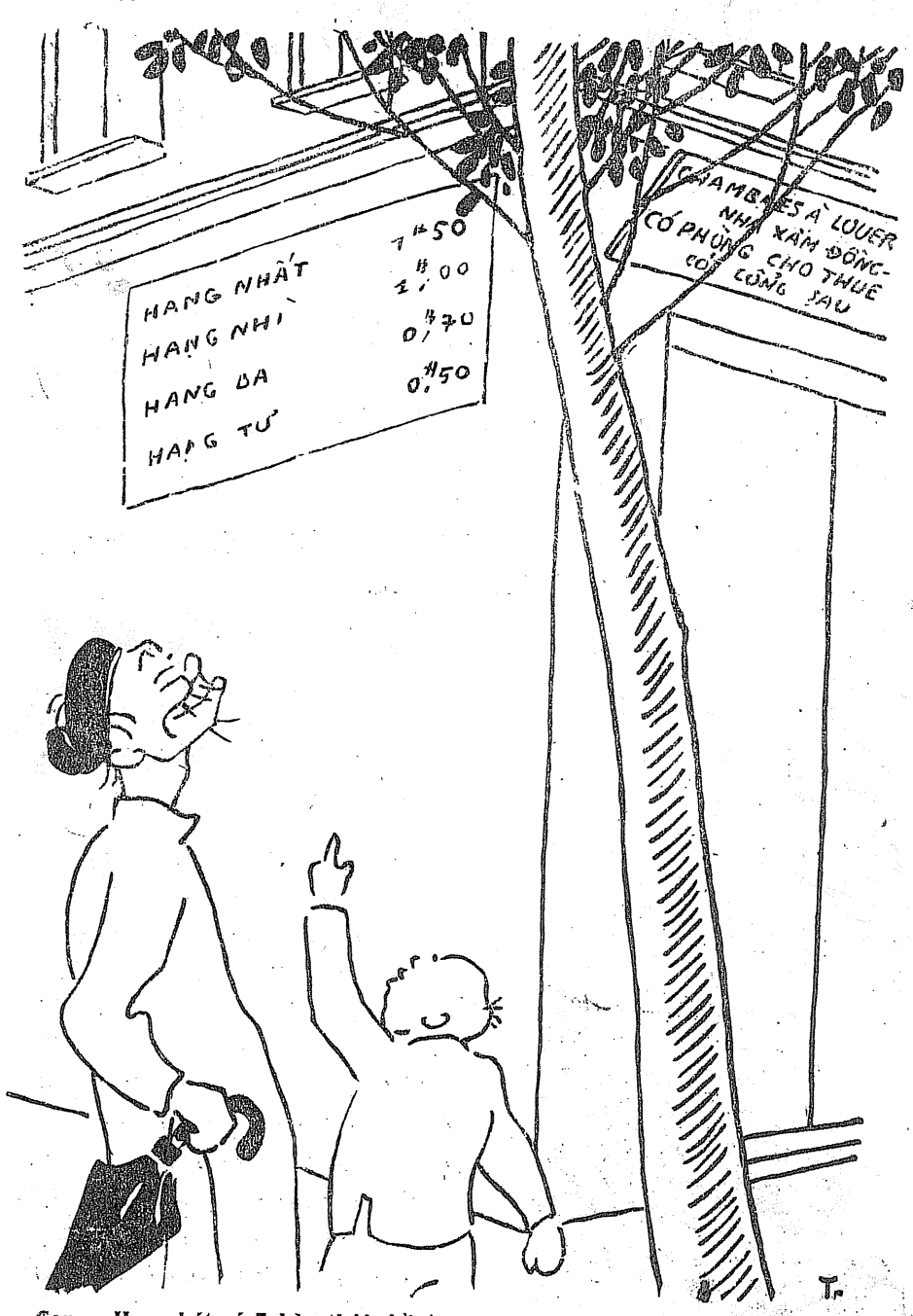

Con — Hạng bét có 5 hào thôi thầy ạ.
L.T. — Ừ, bố con ta thử lấy một vé vào xem hôm nay họ diễn trò gì ?

CÁC ÔNG NGHỊ

(Tiếp theo trang nhất)

Ông ạ, tôi càng tưởng đến các ông nghị vùng quê, tôi càng chán-nản. Nhất là sự tiến bộ của dân quê lại trông vào các ông ấy nhiều lắm, tiến bộ về tinh thần cũng như tiến bộ về vật chất. Còn gì tiện ích, còn gì sung sướng cho dân bằng được có người đại diện mình mà luôn-luôn bầy tỏ với chính phủ những nỗi oan uổng của mình, những sự thiệt thòi của mình, những điều mình bị ức hiếp, đè nén. Người đại diện ấy lại là người chung sống đời dân quê với mình thì tất am hiểu những ý muốn và trông thấy những sự thiếu thốn của mình.

Nhưng mà, than ôi ! người thay mặt của mình thường đến mặt họ, họ cũng chưa thay nỗi, thì phỏng còn hy vọng nỗi gì ! Chẳng thế, họ đã chẳng cúi mặt sưng con với mình.

Song, cái đó chỉ lỗi tại bọn dân quê ta.

Ai bảo bầu họ ra ? Phải không, thưa ông nghị ?

Kính thư,
Nhị-Linh

PHONG-HÓA TUẦN BÁO
Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả tiền trước. Ngân-phiếu xin gửi về : M.Ng. tường-Tam *Directeur du P.H.*

Tòa soạn và Trị-sự
nº 1, Bd Carnot, Hanoi — Tél. 874

GIÁ BÁO

	Trong nước, Pháp và thuộc địa	Ngoại quốc
Một năm...	3p.00	6p.50
Sáu tháng...	1p.60	3p.50

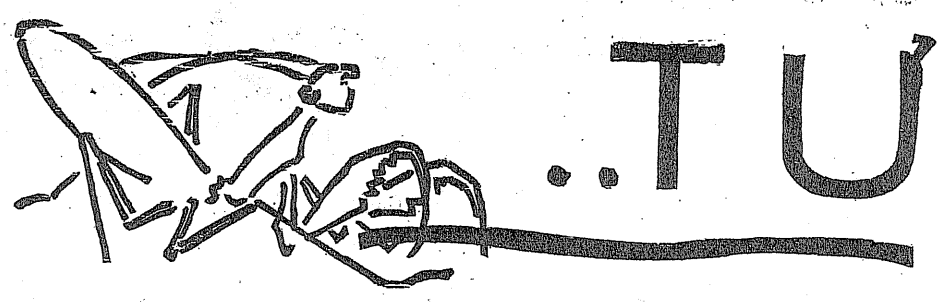

MỘT KỲ SAU SẼ RA
một bức tranh PHỤ-BẢN
CỦA HỌA SĨ LEMUR
VẼ CẢNH
Chảy hội Chùa-Hương

Cái thói ăn,... lễ.

NHỮNG người bảo tồn cổ tục chắc không quên được một cái tục hay ho của ta là tục ăn lễ.

Theo tin Ngọ-báo, ở một hạt thuộc Bắc-ninh đêm hôm mồng bốn tây tháng này, có bác Tạo cùng người nhà đánh tài bàn cho qua thì giờ. Đương vui cuộc đỏ đen, bỗng chánh tổng, cai cơ, lính cơ, tuần đinh ập vào buộc cho tội gá bạc.

Ấy mới chết ! đánh tài bàn, nhà quê chỗ nào cũng có, nhưng chỗ này không được ! Ông chánh, chú cai đánh tài bàn thì được, chứ tên Tạo, tên Trà, tên Soi đánh thì không được !

Vì không biết cái nhẽ đáng phục ấy, nên mấy người này bị họ bắt. Họ lại lục soát lấy đồ đạc, trong số đó, có cả một cái ống nhổ với một cái váy sồi. Hay ! thầy chánh bắt bạc lại soáy cả cái váy !

Thầy chánh trói ba con bạc và vợ tên Tạo về làng thầy. Giữa đường, bác Soi bị trói đau không chịu nổi, đành «vi thiềng» cho thầy ba đồng bạc. Phải, không biết cách tiêu tiền, thì đưa cho thầy tiêu hộ như vậy là biết điều lắm. Vì thấy tên Soi biết điều, thầy chánh liền tha cho về.

Còn hai người kia và bác Tạo gái không biết điều nên phải giải về nhà thầy chánh. Thầy bảo khẽ rằng «không biết điều thì rũ tù ». Thành thử họ phải biết điều vậy, nghĩa là phải vi thành cho thầy mười đồng chẵn.

Vi thành xong là truyện êm.

Đọc câu truyện này, lại nhớ vài hôm trước đây có người ở Thụy-Anh (Thái-bình) lên có nhắc tới truyện một ông lớn mặt trong huyện cũng giở tài . . . soay, soay tuốt, cái váy sồi cũng chẳng từ , . .

Nhưng soay là phải, vì người khác cũng soay, mà lại được tiếng là giỏi, là đanh thép, được trọng vọng như đã làm được một việc công đức ! Trách nào, lúc việc lộ ra bị đem ra tòa, họ chẳng kêu oan : ăn tiền nào phải là tội nợ gì, chỉ là thói thường của ta !

■

Lễ độ

QUAN đốc-lý mới đây có nhắc lại cho các thầy cảnh-sát thành-phố Hanoi biết rằng đối với dân có việc với các thầy, thì từ cách cử chỉ cho đến lời nói, các thầy phải tỏ ra là người đứng đắn và có lễ độ, dẫu gặp phải người ngỗ ngược cũng phải ôn tồn mà làm phận sự, không được hung hăng, hống hách, dùng lời tục tằn, câu chửi rủa mà ngược đãi người ta.

Ô hay ! các thầy cảnh-sát vê tròn nghĩa-vụ làm sao mà đến nỗi được quan đốc-lý ngợi khen như vậy. Có lẽ tại lắm thầy hay vê tít cây roi và đối đãi với dân thành phố một cách quá ư lịch sự : nào chửi, nào đánh, nào văng tục, lắm thầy lại cho thế là nhã nhặn thì biết làm thế nào !

Lại nhớ đến quan đốc-lý trước, cũng đã có lần nhắc lại cho các thầy ký, ông tham, ông loong-toong (nhất là ông loong-toong) ở đốc-lý phải lấy lễ-độ đối với người có việc, chứ không được sỗ sàng, làm bộ làm tịch.

Nghĩ mà xem, các ông có phải là « chủ nhà » người có việc đâu mà coi người ta như đầy tớ, trái lại, chính người ta mới là chủ các ông.. khốn nhưng, lắm ông lại thích người ta tôn mình lên làm quan lớn !

BỐ CON RÌNH TRỘM

(truyện vui 2 hồi)

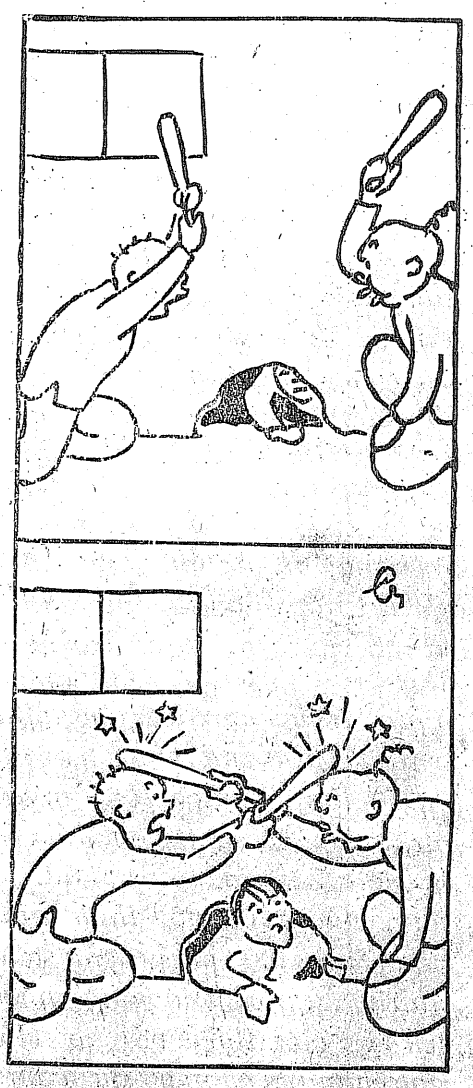

XIN MỜI LẠI HIỆU THUỐC TAY LỚN

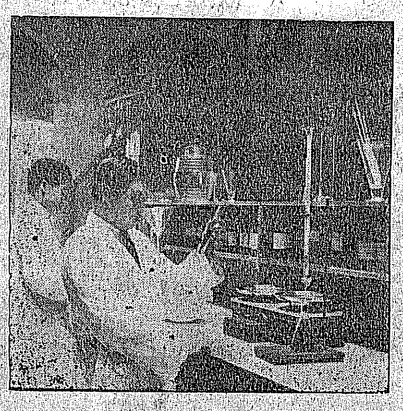

PHARMACIE de HANOI

13, Rue du Chanvre

Cân các đơn thuốc, hay mua các thứ thuốc, thì sẽ được vừa lòng, vì hiệu đó có ông HOÀNG-MỘNG-GIÁC và ông NGUYỄN-HẠC-HẢI đều tốt-nghiệp ở trường Đại-học Bào-chế ở Paris trông nom rất chu đáo.

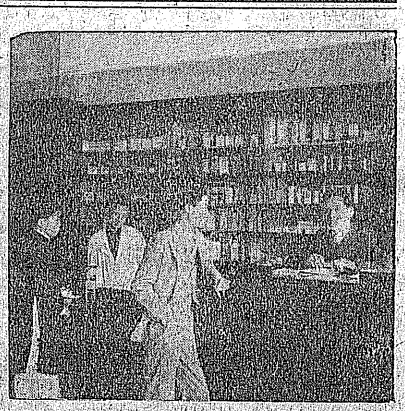

NHỞ ĐẾN LỚN

Mỏ

KHÔNG phải là truyện ông Đặng-phúc-Thông đi tìm mỏ.., vì ông tìm mãi, mới thấy có mỏ đất. Mỏ này là mỏ vàng ở bên Tầu.

Nguyên Nhật-bản đánh Tầu lấy Mãn-châu, còn dòm dỏ Bắc-kinh, Nam-kinh nữa mới thỏa lòng. Chưa lấy được nước Tầu, hãy áp bức người Tầu chơi. Ở tỉnh Hà-bắc, giáp giới Vạn-lý trường-thành, có hai mỏ vàng lớn xưa nay vẫn do hai hội dân Tầu khai thác. Nhân lúc Nhật-Hoa chiến tranh, hai mỏ ấy phải tạm đình vì chủ mỏ phải đi lánh nạn. Đến nay, bỗng người Nhật đem thợ thuyền đến lấy hai mỏ ấy, khai thác ngay trong địa-phận nước Tầu. Quan sở tại Tầu đã gửi tờ trình xin bộ ngoại-giao can-thiệp. Song chưa thấy hiệu quả gì!

Hiệu quả, chắc cũng sắp có, nhưng hiệu quả gì? Nước Tầu sẽ xin lỗi nước Nhật và mời Nhật cứ đem người khai thác mỏ hộ thì Tầu sẽ cám ơn lắm.

...Mà đến bao giờ, Nhật lấy cả nước Tầu để khai thác, thì Tầu lại càng cám ơn lắm.

■

Kén chồng

Ở trong Nam-kỳ, một tờ báo kia có chưng cầu ý kiến về việc kén chồng. Câu hỏi như vầy: «lấy chồng phải lựa một người chồng như thế nào mới xứng đáng?».

Có cô trả lời rằng:

— Chồng à? Có gì lạ! Theo ý tôi, một ông chồng phải có ba điều kiện là «sắc, tài, tiền»!

Nếu thế thì cô nên kén cái tủ bạc! Cái tủ bạc trông bóng bẩy, trơn chu, đẹp đẽ mà mầu nào cũng có — ấy là có sắc — cái tủ bạc lại có tài nữa, cái tài đứng vững trơ trơ, không ai mở được, chỉ có cô, nếu cô mua nó! còn tiền thì không phải «ngôn»! Vậy cô nên lấy cái tủ bạc làm chồng quách đi xong! Chúng tôi sẽ xin chúc cô bách niên giai lão!

Tứ-Ly

NỬA CHỪNG XUÂN

(ĐỜI CÔ MAI)

của Khái-Hưng

(Tự lực văn đoàn)

Dầy 298 trang, giá nhất định: 0$75

(Tác-giả xuất bản.)

Có thêm hơn 20 trang về đoạn cuối để kết luận một cách chu đáo và thú vị hơn.

■

Xin gửi ngân phiếu 0$95 (tiền sách 0$75, tiền cước 0$20) về **M Nguyễn-tường-Tam 1 Carnot Hanoi.**

Các bạn mua P.H dài hạn được trừ 10/. vào tiền sách. Mua trên 5 quyển được trừ 20/.. Tiền cước gửi cứ thêm 1 quyển tăng thêm 6 xu.

Nói bươ'ng

Người Annam mình muốn làm nên «danh giá» dễ lắm.

Nếu có tiền thì không cần phải có tài cán gì cũng có thể làm được ông nọ, ông kia.

— Ông muốn làm «quan nghị» ư?

— Được lắm. Tuy việc đời, ông không am hiểu, chữ quốc ngữ ông viết cũng còn sai vần, nhưng cái «két» bạc to sù kề ở nhà ông, đủ bằng chứng cho ông lấy được cái danh ấy.

Đến kỳ bầu cử, ông đâu đơn đi, ông chịu khó chạy ngược, chạy suôi nói với những người đi bầu. Nhưng khi ông được trúng cử thì két bạc của ông sẽ vơi đi nhiều. Đó là lẽ cố nhiên, ông cũng thừa hiểu mà ông cũng hẳn bằng lòng như thế.

Ông không cần — mà có lẽ cũng không biết — rằng ra nghị viện sẽ làm những việc gì cho dân.

Ông chỉ biết mỗi lần lên họp hội đồng lại được lu bù một phen ở Hà-thành.

Nhưng điều ông thích nhất là từ nay trong làng, sớm, ai cũng gọi ông là «quan nghị»...

— Quan nghị!

Hai tiếng ấy nghe nó mới êm tai làm sao.

Trong bàn tổ tôm, ông ngồi phưỡn bụng, người trong bàn ai cũng trú ý đến ông, luôn luôn bên tai có những tiếng:

— Bẩm quan... quan sơi... Quan nghị ừ!

Thế là ông thích rồi — mũi ông phồng lên bằng quả cà chua, dù ông có mất ù ngay cũng sướng.

Nào có một mình ông được sướng — cả vợ ông cũng được lên bà nghị, con ông từ nay trẻ trong làng phải gọi là cậu con quan nghị, thằng ở nhà ông cũng thành người nhà quan nghị. Cả đến cái tủ, cái giường, con chó, con mèo nhà ông cũng được gọi là của quan nghị.

Cái gì dính đến ông là có chữ «nghị» .. «nghị» đi kèm rồi. Danh giá quá?. Một mình ông làm vẻ vang cho cả nhà, cả họ, ông chịu mất ít tiền mà mua được bao nhiêu cái sang trọng trong làng, sớm.

— Thế ông có nghĩ gì đến việc ích lợi cho dân?

Thì ông cũng như nhiều ông khác, đem tiền ra vận động để lấy danh giá, được «đeo» hai chữ «nghị viên» là thỏa lắm rồi...

Ra hội đồng chẳng nói thì đừng... ngồi ngáp rồi rút giầy ra gối đầu, hay móc tay vào mồm rồi... ngủ, nào làng, sớm ai biết đâu, người ta vẫn bảo: đấy là «quan nghị».

Thường Quân

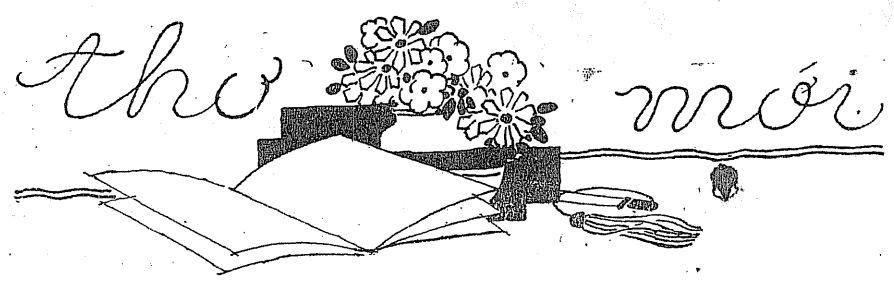

XUÂN NỮ

Tôi mơ màng trong vườn xuân rực rỡ,
Đứng lặng nhìn đàn bướm rỡn hoa chơi,
Bỗng, dưới vừng cây, một cô thiếu-nữ
Vẫn vơ qua rồi nhẹ bước đến bên tôi.

Dáng cô đi, dù cho nàng tiên nữ
Trên Bồng-lai còn kém vẻ thướt tha,
Cô dịu dàng dừng chân trên bờ cỏ,
Và nghiêng mình, tay sẽ vin cành la.

Đôi mắt cô như sâu xa, như đắm đuối;
Trong lòng tôi reo ánh sáng êm đềm;
— Theo gió qua, tâm hồn bay chới với,
Như lạc loài vào trong cảnh thần tiên,

Muốn cùng ai ngỏ tấm tình đằm thắm,
Tôi bước lên sẽ nắm lấy tay nàng,
Nàng đứng yên, đôi mắt như say đắm
Và mỉm cười trong cảnh mộng mang mang,

Mê mẩn nghe hai trái tim cùng đập,
Tôi để tâm hồn bay trong cõi hư vô,
Và lòng tôi ấu yếm cùng cảnh vật
Cùng đắm say trong những phút mơ hồ.

Đàn bướm bay, dẫy đào xuân im đứng,
Cành hoa mai như điểm trắng da trời,
Cùng vui sáng với lòng tôi vui sáng.
— Nhưng lạ thay! xuân nữ đã đâu rồi?

Người đâu mất? Mà trên cành rung động
Còn vẫn vương lưu luyến chút hương thừa?
Lá phấp phới bay, hồ lăn tăn sóng,
Tôi vẳng nghe trong tiếng gió xa đưa:

— «Hỡi khách tình ơi! cô xuân nữ đó,
Chính là hồn mạn mác cảnh thiên nhiên
Vẩn vơ trong khoảng nước trời mây gió,
Đem cho anh những giây phút thần tiên,

Vì khách tình ơi! bao giờ vạn vật
Cũng nồng nàn, đằm thắm với người yêu
Lúc sung sướng vui cười, hay buồn tủi,
Lúc phong trần hay trong lúc phiêu lưu».

Tường-Bách.

HAI CUỘC THI NỬA CHỪNG XUÂN

Cuộc thi Bình-luận Nửa-chừng-xuân

Bài dài nhất là 1 trang (càng ngắn càng hay) phê bình về cốt truyện, về nhân vật hay về văn-chương, bàn đúng và có ý nghĩa thú-vị, ngộ nghĩnh — mà cốt nhất là ngộ nghĩnh.

Giải nhất: 15p và một cuốn N. C. X. in giấy thượng hạng đáng giá 4p.

Giải nhì: 1 cuốn N. C. X. in giấy thượng hạng và 1 năm báo P. H.

Giải ba: 1 Cuốn N. C. X. in giấy thượng hạng và 6 tháng báo P. H.

■

Cuộc thi Nhặt hạt đậu dọn Nửa-chừng-xuân

Nhặt hạt đậu dọn nào thú nhất và thêm lời chú thích nào hay mà buồn cười nhất (nhớ để số trang sách).

Giải nhất: 10p và một cuốn N. C. X. in giấy thượng hạng.

Giải nhì: 1 cuốn N. C. X. in giấy thượng hạng và 6 tháng báo.

■

Tác-giả sẽ dựa vào hai cuộc thi này để khi N. C. X. in lần thứ hai thì sửa lại cho chu đáo.

Đến 31 Mai hết hạn gửi bài dự thi. Xin nhớ gửi vào một phong bì riêng và ngoài bì đề: «dự cuộc thi Nửa-chừng-xuân».

Sẽ lần lượt đăng những bài dự thi đặc sắc và sẽ chọn trong những bài đăng đó để tặng thưởng.

Ai cũng được dự thi chỉ trừ Nhất dao cạo và Khái Hưng.

BÁC-SỸ NGUYỄN-VĂN-LUYÊN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRẺ

số 8, phố Đường-Thành — Hanoi
(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điếu)

THUỐC PHÁT MINH

BÁ ĐẢ SO'N QUÂN TÁN

Thuốc phát minh để giúp cho hàng phụ-nữ, thuốc lưu hành ra chừng nào thì thấy sự linh nghiệm chừng nấy.

Hiện thời hàng phụ-nữ mắc trong bốn chứng đau tử cung. 10 người hết 7, không nặng thì nhẹ, không nhiều thì ít, đau rang rang hai sợi dây chẳng, đau trằng trằng dạ dưới, đau thắt ngang lưng, ra huyết trắng dầm dề có dây có nhợ, khi trong khi đục khi vàng đường đại bón uất đường tiêu không thông ôm ấp chứng bịnh trong mình lâu ngày mà không biết. Đến nói cùng thầy: Tôi bị đau bạch đái hạ, các ông lương y chưa đặng hiểu rõ bệnh đau tử cung là chi (?) là vì sách xưa chưa có bộ nào tường thuật, cứ do theo kinh nguyệt không đều, sanh bạch đái hạ mà trị. Ôi thôi! bịnh Nam chữa Bắc, bịnh từng hạ chữa từng thượng, uống thuốc hết tiền mà bịnh không lành. Ai mắc phải chứng bịnh đau tử cung và huyết trắng như kể trên đây, hãy uống BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN thì thấy công hiệu lẹ làng, sự hay không thể kể hết đặng. Đờn bà có thai bị đau tử cung uống càng hiệu nghiệm, đờn bà mới sanh đẻ, bị đau tử cung uống cũng hết liền.

Thuốc này đã cứu chẳng biết bao nhiêu bịnh đau tử cung, duy có uống thuốc mà hết bịnh, chớ không cần bôn rửa. Mỗi hộp 1p.00, uống 5 ngày.

Thơ và mandat đề cho: Y học sĩ, **VỎ-VĂN-VÂN** — THUDAUMOT

Xin nhớ: Cần dùng đại-lý ở Tonkin.

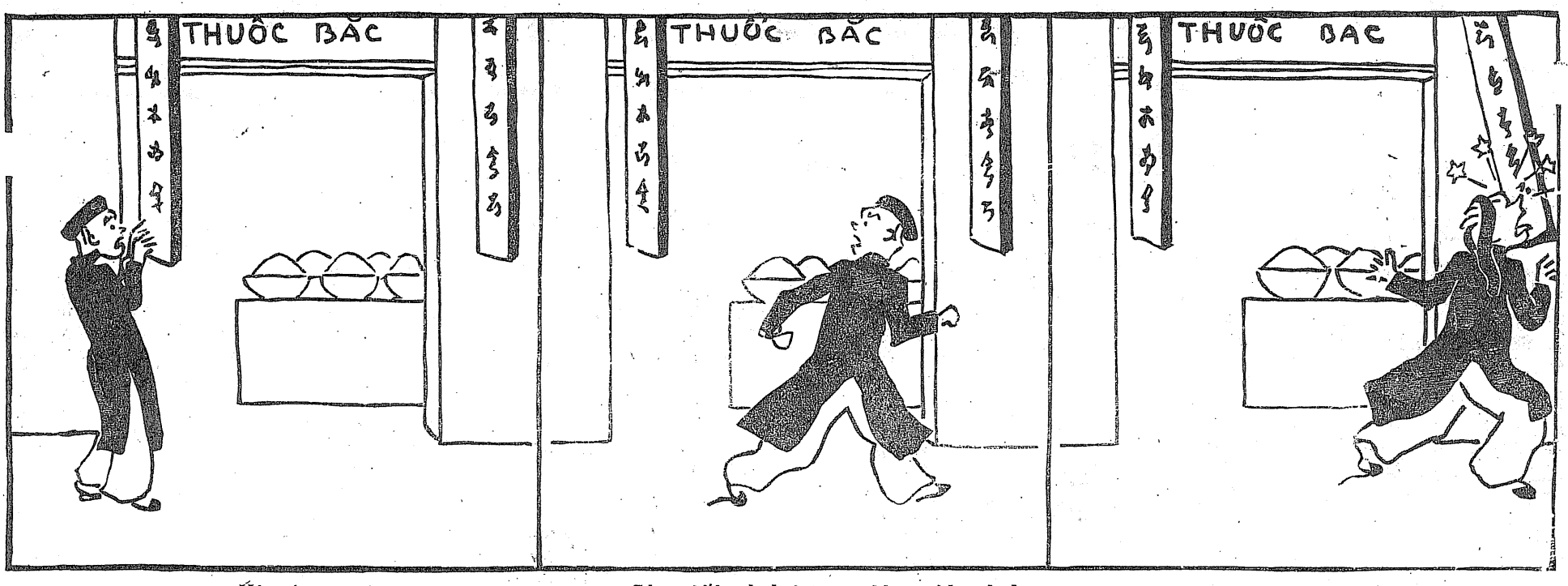

— Úi chào. . .

. . . Câu đối gì lại treo đây, giá mình vô ý thì đến. . .

. . . Vỡ mặt,

VẺ ĐẸP RIÊNG TẶNG CÁC BÀ CÁC CÔ

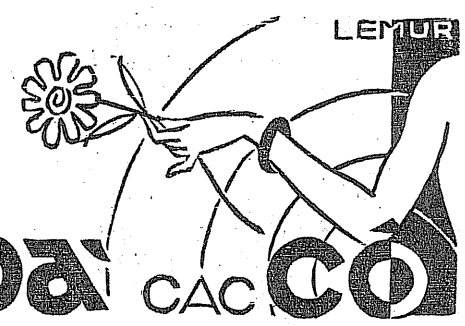

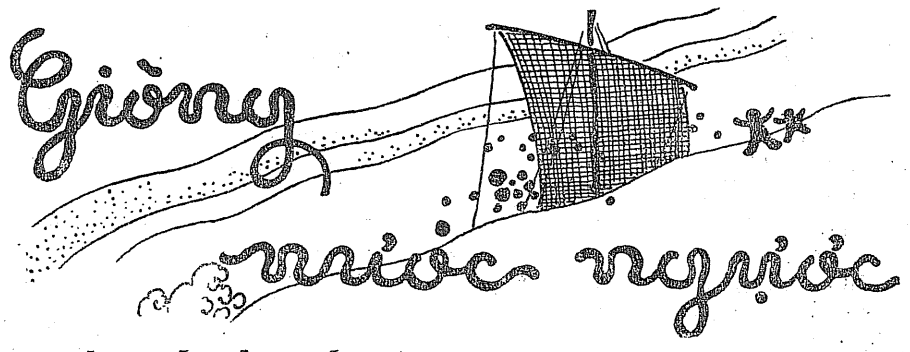

HAI KIỂU ÁO TRẺ CON

Một kiểu

của họa sĩ Cát-Tường

Một kiểu dựa theo

của Đông-Sơn

CẬU BÉ BÁN BÁO

Tôi chỉ là một trẻ con bán báo,
Khắp phố phường, chân sáo nhẩy tung tăng.
Cất tiếng rao lanh-lảnh vang đường,
Tôi đem những món văn chương chào khách.
Này tạp chí, này tân văn, tôi cắp nách,
Tôi dón mời chư mặc khách, tao nhân.
Trong xóm tân văn, tôi chẳng phải không cần,
Ít chữ nghĩa, chỉ giữ chân bán báo.
Phận nhỏ mọn có chi mà vênh váo,
Nhưng, bán văn chương ai dám bảo nghề hèn !
Vả, trên đời, giấy trắng mực đen,
Duyên ai phận nấy, hờn ghen thời cũng lố.
Chẳng qua bởi trời sinh tôi xấu số,
Bắt sa chân vào chỗ nghèo nàn.
Nhưng có xấu chi cái sự cơ hàn,
Dưới manh áo rách, tôi sẵn tấm lòng vàng trong sạch.
Chị em hỡi, đừng thấy tôi mặc rách
Mà ra chiều hóc hách xem khinh.
Tôi nói ra, không khỏi tiếng hợm mình :
Tôi còn hơn chán vạn kẻ quần lành áo tốt.
Kìa như các cậu lông bông : công tử bột,
Rẻ cùi khoe mã tốt, đuôi dài.
Ơn mẹ cha, chỉ theo đuổi sự ăn chơi,
Thân tầm gửi, ngán cho đời nam tử.
Miệng tôi nhai, tay tôi kiếm đủ
Sống ở trên đời chẳng hổ cùng ai.
Đến cả lắm ông khăn vố, áo dài
Vẫn khủng - khỉnh coi đời bằng nửa mắt.
Tôi chẳng biết chi là phỏ phỉnh, là cúi luồn, là khắt khe, là quay quắt,
Chẳng nhờ ai nên tôi chẳng khuất phục ai.
Tôi thênh thênh như cá nước, như chim trời,
Được vùng vẫy thảnh thơi là thỏa thích.
Tôi chẳng ngại cơm khi không no, áo khi mặc rách,
Chỉ miễn làm sao cho đời sạch, rách thơm.
Sung sướng nhất là : tôi giữ được lương tâm
Khỏi nhơ bẩn vì bát cơm, tấm áo.
Tôi chỉ là một trẻ con bán báo,
Khắp phố phường, chân sáo nhẩy tung tăng.
Cất tiếng rao lanh-lảnh vang đường,
Tôi đem những món văn chương chào khách...

Tú-Mỡ

Phía sau và phía trước

NHÀ HỘ-SINH MỚI MỞ
42 Bd Henri d'Orléans
(cạnh nhà Demange cũ)
PHÒNG KHÁM BỆNH
Phố Citadelle N° 16 bis 1
Của ông Y - sĩ hưu trí
HOÀNG - GIA - HỘI

CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI GHO ĐƯỢC
NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT
HIỆU CON VOI
1 lọ, 3 grammes 0$20, 1 tá 2$00, 10 tá 18$00
1 lọ, 6 grammes 0 30 1 tá 3 00, 10 tá 27,00
1 lọ, 20 grammes 0 70, 1 tá 7 00, 10 tá 63, 00
PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong bán buôn và bán lẻ.
Đại-lý: MM. Pham-ha-Hu, en 36 Rue Sabourain Saigon Đồng-Đức 64 Rue des Cantonnais Hadoi - Thiên-hanh phố Khách Nam-định — Phuc-Thinh phố Gia-long Huế.

TRẦN-ĐÌNH-TRÚC
LUẬT-KHOA CỬ-NHÂN ĐẠI HỌC-ĐƯỜNG PARIS. CỐ-VẤN PHÁP-LUẬT
Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)
Việc kiện tụng, làm đơn, hợp-đồng, văn-tự. Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất, v. v. . . .
Lệ hỏi pháp-luật : *mỗi lượt 1 đồng*
Ở xa xin gửi mandat

NGƯỜI TỪ CAO ĐẾN THẤP VÀ VIỆC

Số 49

Kỳ sau sẽ đăng bài

ĐẤT NỨT CON...
...MỌT DÂN

Của Tứ-Ly

Cá thần

Mỗi năm, con công đệ tử chầy hội đền Sòng và Phố-cát rất đông.

Ở đền Sòng thì có rước kiệu. Kiệu cứ quay tít trên đường những lúc vía bà tốc bay lên. Vía bà bắt kiệu quay, thật là một sự linh thiêng thật. Giả sử phu kiệu cứ đứng im không quay, thì vía bà cũng chịu, chả bắt họ quay làm gì, — nhưng họ thích quay, họ quay, vía bà linh thiêng ở chỗ đó. Linh thiêng nhất là vía bà biết phân biệt kẻ quê mùa với người văn minh: Những lúc gặp ô-tô, kiệu đang quay đứng dừng ngay lại, nhường chỗ cho ô-tô đi!

Ở Phố-cát có thờ. Trước cửa một cái đền nhỏ, có một cái hồ nhỏ, trong có hàng trăm, hàng nghìn con cá thung thăng lội, con nào cũng béo mập, trông ngon lắm: trông nó giống cá chắm, nhưng các con công đệ tử nói rằng không biết là cá gì.

— Ông ơi, ông mua một đĩa dưa cho các «ngài» sơi.

— Này thầy, có một sèng đĩa đậu, thầy mua dâng các «quan» đi!

Đó là giọng rao hàng của mấy người bán đậu phụ và dưa chuột thái nhỏ cho các nhà thành tâm dâng «lễ mọn» vì thiêng các «ông» cá.

Làm loài cá mà có người gọi bằng quan, kể sướng thật.

Có người ném trứng luộc cho cá, các bà vãi kêu ầm: chết chửa! sao lại dâng đồ mặn cho các ngài, phải tội chết!

Họ đáp: ồ, đồ mặn, các quan cũng sơi!

Phải, gì mà các ngài chẳng sơi!

Lũ cá thờ ấy không ai dám bắt ăn thịt. Họ nói truyện với nhau rằng trước đây có người ngoại quốc bắt một ngài đem về ăn thịt, nhưng ăn xong, hộc máu ra mà chết. Ai nghe thấy đều nấc nỏm khen các quan thiêng..... Nhưng họ quên mất không nói rõ là người ngoại quốc ấy hộc máu chết hay là con cá thờ kia hộc máu ra chết; có lẽ là con cá hộc máu ra thì phải hơn.

Những người làm ra mặt sành sỏi, kể rằng cứ ba năm một lần, các ông «cá thần» cứ mất dần đi, nhưng lớp «các ông cá con» lại lên thay, chẳng mấy lúc mà mập béo như các ông cá trước. Các ông mất dần đi thì chẳng có chi là lạ, vì chắc là các ông vào niêu cả rồi chứ gì!

Cách đây mấy năm, có mười hai ông cá chết, sác nổi lên lều bều. Dân làng phải làm ma, bọc vải đem chôn, các đệ tử nhà thánh về đi đưa đông lắm.

Rõ thật lạ! cá cũng có người đi đưa ma!... Nhất là đương lúc giữa cõi trời Nam còn biết bao nhiêu người chết không được lấy cái áo quan mà tẩm liệm. Cái hay của sự mê tín là ở đấy!

■

XÃ XỆ NÓI CHỮ

Ã Xệ — Cô bán cho tôi cái kính dâm
Cô Hàng Thưa ông ông lấy đằng dâm ít hay dâm nhiều ?
Xã Xệ Thưa cô, tôi lấy đằng « đa » dâm.

Kiến ăn thịt hùm

Báo Saigon đăng tin rằng ở bên Nam Phi châu có một nước tên là Sơ-thản, giống người da đen, sanh trưởng ở đó. Nước ấy có nhiều đám sa-mạc rộng mênh mông. Trong sa-mạc ấy có một giống kiến, mình lớn như con chó xù to, ở trong hang sâu vài ba chục thước. Giống kiến ấy sức đã mạnh, lại hay hiệp bầy, nên nhiều loài thú dữ như cọp beo cũng bị nó bắt ăn nữa.

Loài kiến ấy thịt rất ngon, người da đen ưa ăn lắm, song tìm được cái miếng ăn quý báu đó không phải là sự dễ dàng đâu. Mỗi khi họ đi săn như vậy, thì ít nữa cũng phải rủ được vài mươi người, cưỡi ngựa thiệt hay, đều có cung tên và chó săn thiệt giỏi đem theo. Khi đến gần hang kiến rồi, người thì lén núp ở ngoài để chó vào cửa hang sủa lên vài tiếng, thì kiến trong bò ra bắt chó, khi đó, bọn thợ săn thừa cơ mà bắn chết. Bắn chết được ít nhiều rồi thì trở lên ngựa mà chạy liền, nếu để trễ nó ra cả bầy thì không thể nào thoát nạn được.

Kiến gì lạ dữ vậy! Con kiến ăn thịt được hùm beo mà to bằng con chó xù thì có lẽ là « con chó sói », nếu nó không là « hùm beo » thật!

■

Đại chung hòa thượng

Tướng ngoài Bắc hà giữ được độc quyền về những vị sư chân... tu như Tăng cang hòa thượng hay sư cụ chùa Hòa-giai, ai ngờ đâu trong Nam-kỳ cũng có nhiều vị sư chân cũng tu như vậy.

Trong số đó có Đại chung hòa-thượng ở chùa Long-vân. Theo báo Saigon, hòa thượng thực là một ông sư chân tu... chẳng kém gì Phật tổ. Cứ đem đời ông so sánh với đời Phật-tổ thì đủ biết.

Phật-tổ bỏ ngôi thái tử, bỏ vợ con, chịu đói, chịu khát, đi tìm gốc đạo để cứu người.

Đại chung hòa thượng bỏ cái cảnh nghèo khổ của một anh thư-ký, trách trời vì không tiền cưới vợ, vào chùa tụng kinh, gõ mõ bốn năm, trở nên giàu có hàng vạn... Tuy cảnh ngộ có khác nhau, mà sự Đại chung nói quyết rằng cũng tìm mối đạo như Phật tổ và đến nay, sư đã đắc đạo rồi.

Đắc đạo hay không, không biết, nhưng đắc phú thì sư đắc thật. Hay là sư cho thế là đắc đạo?

Nếu thế thì chúng tôi mong cho sư mau chóng về tây phương cho chúng tôi mừng ..

■

Thông thái hay ngu si?

Cũng như Tăng cang hòa thượng, sư cụ chùa Bà Đá, Đại chung hòa thượng, sư cụ chùa Long-vân, mới trạc ngoài tứ tuần, mày râu nhẵn nhụi ra vẻ trai trẻ, xinh tốt như cô ả đầu non. Hòa thượng thực-hành thuyết vô vi, nên sây đắp một ngôi chùa nguy nga lộng lẫy, lại làm riêng một nơi biệt-thự lát đá hoa để hòa thượng ngơi và đếm tiền... có lẽ đó cũng là nát-bàn riêng của hòa thượng.

Có một điều đáng trú ý là trên tường nơi phòng đọc sách của hòa thượng có đề nhiều câu chữ Pháp và quốc-ngữ, trong đó có câu: « người thông thái không có biết đạo, người biết đạo không có thông thái ».

Vậy thì hòa thượng đã là người đắc đạo tất ngu si. Vì nếu hòa thượng không ngu si đã hóa ra thông thái, mà nếu thông thái đã không đắc đạo. Vậy hòa thượng là người ngu si. Thảo nào mà nát-bàn của hòa thượng có hơi khác với nát-bàn của đạo Phật.

TỨ-LY.

HỘP THƯ

Ô. D. C. H. Tôi đã hỏi ông Khái-Hưng rồi, ông chỉ viết giúp P. H. thôi, không giúp một tờ báo khác nào nữa.

Ô. N. H. K. — Có lẽ đăng nhưng chưa biết bao giờ, vì không vội.

Ô. B. S. Hợp-Chi. - Ông cứ gửi như mọi người khác.

Ô. Mộng-Du — Không đăng được.

Ô. Đ. P. Bắc-ninh — Không đăng được, nhưng ông cũng chẳng nên vì thế mà thất vọng.

Ô. Nguyên Xã-hội Tả-đảng. -- Chúng tôi không có thì giờ trả lời ông. Tùy ý ông muốn làm gì thì làm. Chúng tôi làm việc gì vẫn làm như thường.

Gặp khi gió táp mưa sa,
Dùng xe AN-THÁI chẳng ca có gì.

HIỆU XE
Số 2 phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi

MẪU ÁO CÁT-TƯỜNG

Nhiều các bà, các cô phàn nàn rằng những mẫu quần áo do họa-sĩ Cát Tường nghĩ ra, đưa cho các thợ may (dù là thợ chuyên môn) làm cũng không được vừa ý. Vậy muốn chiều lòng các bà, các cô, chúng tôi sẽ dự định mở một phòng thợ may và sẽ yêu cầu họa-sĩ Cát-Tường đến trông coi giúp. Rồi đây các bà, các cô sẽ có những bộ y phục tân thời rất mỹ thuật như trong ý muốn.

PHẠM-TÁ
Tốt nghiệp tại trường nhuộm và may ở Paris
N°. 23 phố Bờ-Hồ Hanoi

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, biết đói, tức là trong người mạnh khỏe, vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn ợ, đầy hơi, đau tức đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 0$40 ở hiệu thuốc tây **VŨ-ĐỖ-THÌN** pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc này mới phát minh, hợp với phủ tạng người Annam, rất bổ cho bộ tiêu hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dầy và đau bụng kinh niên.

Hài-kịch — một hồi

HẬN LY TAO

Của ĐOÀN-PHÚ TỨ

NHÂN-VẬT

VĂN, BÍCH, LƯƠNG,
TỐ-MAI, MỘNG-LAN.

(Một phòng khách thanh nhã, lịch sự. Bàn ghế bầy biện có vẻ bề bộn dễ coi. Một chiếc piano ở một góc buồng kín đáo.

Trong sự xếp đặt, người ta thấy có tay người người thiếu nữ sinh đẹp và thức thời. Tuy không có gì là mỹ thuật cho lắm, nhưng cái gì cũng hợp thời.)

LỚP THỨ NHẤT

VĂN — BÍCH

(Bích, một thiếu niên chừng 23, 24 tuổi, quần áo và dáng dấp rất thanh lịch đương đi lại trong phòng và hút một cái «bót» dài dằng dặc. Văn, cũng trạc tuổi ấy, mặc bộ áo cũ kỹ, thắt cái ca-vát soàng sĩnh, nhưng xem chừng như đã cố ý làm để ăn mặc chỉnh tề hơn mọi ngày Cái đầu bóng nhoáng của Bích làm cho ta để ý đến bộ tóc bình bồng của Văn. Ngồi im lìm và ngượng nghịu trong chiếc ghế bành rộng quá và thấp quá Văn sóc lại áo và nắn lại ca-vát luôn, chốc chốc lại rút ở túi ra một tờ giấy con, đọc lầm nhầm và gật gù).

VĂN. — Chúng ta đợi một phút nữa, nếu không ai về thì ta lui để hôm khác.

BÍCH — Không, chắc họ sắp về, vì anh Lương đã hẹn với tôi đúng 5 giờ,... *(xem đồng hồ)*, mà mới có 4 giờ 45... Còn 15 phút nữa ! Tại chúng mình đến sớm quá. Thôi, chịu khó đợi một lát. (*Thay điếu thuốc lá khác rồi ngồi đối diện với Văn*). Chắc anh cũng không bận gì ?

VĂN — Hằng ngày tôi chỉ có hai công việc bận nhất : là làm thơ và tưởng nhớ Mộng-Lan ! ... Thơ thì hôm nay đã làm xong rồi *(đưa tờ giấy ra khoe, rồi lại bỏ túi)*, còn tưởng nhớ, thì ở đâu hơn là ở đây nữa ?

BÍCH — Anh thật lãng mạn.

VĂN — Vì Mộng-Lan kia chứ đâu, Mộng Lan đương cười ở trên chiếc (piano) kia kìa (*chỉ một bức ảnh con trên mặt đàn piano*).

BÍCH — Nhất là vì Mộng Lan sắp đến đây chơi với cô Tố Mai, và sẽ đánh đàn cho anh nghe.

VĂN *cười sung sướng lắm, và nhìn mơ màng trên trần nhà* — Nhưng này, anh Bích ạ tôi vẫn ao ước được gặp Mộng Lan, và được nghe nàng nói hay đánh đàn, thế mà bây giờ, khi cái giây phút ước mong ấy đến gần, tôi lại muốn lùi nó lại ít lâu nữa, vì...tôi chỉ sợ... cái hạnh phúc ấy, đến thực sự, nó sẽ tiêu tán mất. Tôi năn nỉ anh đưa tôi lại đây, bây giờ tôi lại muốn ở lại trong cái mong mỏi một thời kỳ nữa. Tôi muốn xa Mộng-Lan để tưởng nhớ nồng nàn hơn, và Mộng Lan có đánh đàn thì tôi chỉ muốn được nấp bên cửa sổ hay sau rặng hoa mà nghe, mà đoán cái dáng uyển chuyển của hai bàn tay trắng nõn bay lượn trên giấy phím ngà. Tôi mong mỏi ước ao, mà nay tôi lại sợ...tôi sợ Mộng Lan đến đây, tôi sợ gặp mắt Mộng Lan nhìn tôi, và nghe thấy Mộng Lan nói truyện với tôi, tôi sợ khi nhìn đôi mắt và hai làn môi xinh tuổi kia thì không biết nên cho nó có ý thân yêu hay có ý mỉa mai chế riễu. Chẳng thà cứ tưởng vọng như trước, thì bao giờ trong trí cũng có một nàng Mộng Lan đúng như mình ao ước.

BÍCH. — Anh là thi sĩ, cái đó hay lắm, song nếu anh cứ mơ màng viển vông như thế thì đến đời thủa nào mới được người ta yêu anh ? Một đôi khi ta phải quên mình là thi-sĩ để mà yêu như mọi người. Tôi đã bảo anh, khi đến đây thì anh hãy để cái lốt thi nhân ở nhà, và khoác cái lốt người thanh niên trai tráng. Giá anh bỏ quên bài thơ kia ở ngăn kéo mà nhớ sức

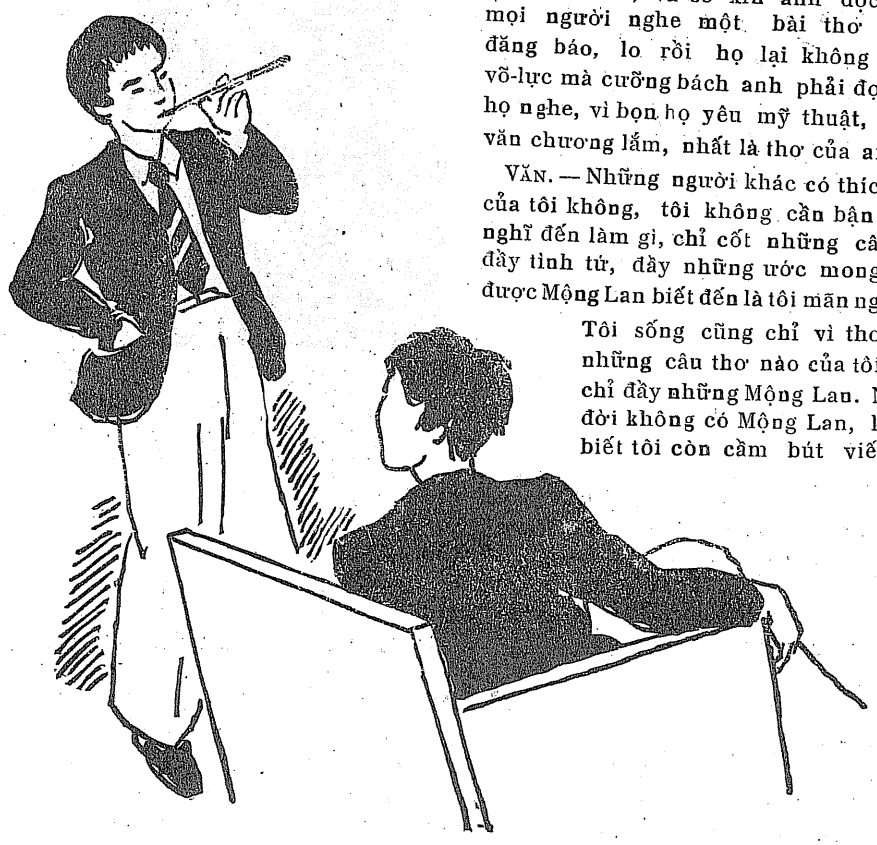

một ít dầu lên tóc cho bóng mượt, có lẽ hợp thời hơn.

VĂN — Anh nói cũng hơi có lý. (*Ra trước gương đứng, ngắm lại đầu tóc và quần áo*) Nhưng tôi tưởng thế này cũng đủ lắm rồi. Nếu không có anh bắt buộc, có lẽ không bao giờ tôi ăn mặc phiền phức đến thế này. Tôi trú ý đến quần áo như hôm nay đã là quá lắm, mà cái mớ tóc của tôi được trải gọn ghẽ như anh trông đó cũng đã may mắn lắm rồi. Phải, cái gì cũng phải có hạn... và dẫu sao tôi cũng không thể quên được rằng trong túi tôi hiện có một bức thơ tặng Mộng Lan, và bài thơ này (*rút bài thơ ra*), nếu có dịp... (*gật gù vừa đọc lại bài thơ, vừa cười một cách ngây thơ*). À, anh có chắc rằng Mộng Lan có đọc thơ của tôi ở báo Tao-Đàn không?

BÍCH — Thơ của anh, ai là người không đọc đến, và trong bọn thiếu nữ có cô nào là không thuộc lòng những bài thơ đầy tình tứ của anh. Nhưng mà...

VĂN — Nhưng mà Mộng Lan đọc những bài thơ tôi đề tặng Mộng Du có hiểu là chính tặng nàng đấy không ?

BÍCH. — Tuy Mộng Lan không thú thực với ai, nhưng làm gì mà không hiểu. Anh phải biết tình yêu của ta dù kín đáo đến đâu cũng không lọt khỏi được mắt người yêu.

VĂN.— Nếu tôi có dịp đọc cho Mộng Lan nghe bài thơ này...

BÍCH. — Chắc anh đọc xong thì Mộng Lan sẽ là người đầu tiên học thuộc lòng để ôn lại những lúc vắng anh. Anh có thể cho tôi nghe trước không ?

VĂN. — Đọc trước, e lát nữa nó mất cái mới mẻ đi.

BÍCH. — Anh muốn thế, tôi cũng không ép.

VĂN.— Nhưng nếu không có cơ hội nào để...

BÍCH.— Tôi sẽ giới thiệu anh là nhà thi sĩ trứ danh, và sẽ xin anh đọc cho mọi người nghe một bài thơ chưa đăng báo, lo rồi họ lại không dùng võ-lực mà cưỡng bách anh phải đọc cho họ nghe, vì bọn họ yêu mỹ thuật, thích văn chương lắm, nhất là thơ của anh.

VĂN. — Những người khác có thích thơ của tôi không, tôi không cần bận lòng nghĩ đến làm gì, chỉ cốt những câu thơ đầy tình tứ, đầy những ước mong, nay được Mộng Lan biết đến là tôi mãn nguyện.

Tôi sống cũng chỉ vì thơ, mà những câu thơ nào của tôi cũng chỉ đầy những Mộng Lan. Nếu ở đời không có Mộng Lan, không biết tôi còn cầm bút viết thơ làm gì nữa... Đây, tôi đọc anh nghe mấy câu...

BÍCH. — Nếu anh yêu Mộng-Lan tha thiết đến thế, thì anh phải nhân dịp này để tỏ tình yêu của anh một cách khôn khéo. Tôi chắc thế nào anh cũng sẽ được mãn-nguyện, vì tôi sẽ hết sức giúp anh. Tôi không thể nào như anh, trong bấy lâu, yêu một người nào, chỉ ngậm ngùi than thở với mấy câu thơ. Tôi yêu cô Tố-Mai là em anh Lương ở đây, tôi tìm ngay được cơ hội để tỏ cho cô biết tình yêu của tôi, thành thử trước khi tôi thực yêu cô ta một cách quả quyết, thì tôi thấy cô ta đã yêu tôi lắm rồi. Trong tình trường phải bạo mới có kết quả.

(Trong khi Bích nói thì Văn đọc thầm bài thơ của mình, gấp vào giở ra mấy lần đến nát nhầu tờ giấy, rồi sau cùng lại cất vào túi, thở dài. Bên ngoài có tiếng cười nói lớn, rồi cánh cửa mở tung, Lương, Tố-Mai và Mộng-Lan cùng kéo ùa vào một lượt).

LỚP THỨ HAI

VĂN, BÍCH, LƯƠNG,
TỐ-MAI. MỘNG-LAN.

(Lương, Tố-Mai và Mộng-Lan đều kêu rất vui vẻ : « Ồ ! anh Bích ! đến từ bao giờ? » Bích ra đỡ mấy gói đồ của ba người).

BÍCH. — Xin giới thiệu một người bạn, anh Nguyễn-đình-Văn thi-sĩ. Đây là Lương..., Cô Tố-Mai, em anh Lương... Cô Mộng-Lan, bạn chúng tôi.

Bốn người thi lễ — Văn có vẻ lúng túng, ngượng nghịu.

LƯƠNG. — Mời ông ngồi chơi. Chúng tôi được nghe tiếng ông đã lâu, vẫn mong được gặp. Thật là may mắn lắm. Xin mời ông ngồi.

VĂN *ngồi* — Các em ngồi cả xuống... Anh Bích đưa gói bánh đây... rồi ta bảo pha trà.

BÍCH *đưa giả các gói đồ rồi cũng ngồi* — Chúng tôi đợi đã hơn nửa giờ,... Anh Lương và các cô vẫn được nghe thiên-hạ ca tụng anh Văn, nhà thi-sĩ trẻ tuổi, nổi tiếng khắp nước Nam, tác-giả hai tập thơ tuyệt-phẩm : « Giữa giòng » và « Bóng chiều » và vẫn đăng thơ trong báo *Tao-Đàn*.

LƯƠNG — Vâng, tôi có được đọc hai tập thơ của ông, và không ngờ có cái văn tài như ông mà hãy còn ít tuổi như thế.

Văn nghiêng mình đáp

TỐ MAI — Chị em chúng tôi vẫn khao khát được biết ông. Thơ của ông, chúng tôi ham đọc lắm, tuy không hiểu thấu những ý tưởng xâu xa, nhưng...

VĂN — Thưa cô, cô quá khen. Thơ của tôi có ý tưởng gì đâu, thường chỉ là những cảm tình thông thường...

MỘNG LAN — Những cảm tình mới mẻ lắm, ạ. Chúng tôi không có cái học thức như các ông, song cũng cảm thấy bao nhiêu thi-vị trong những bài thơ của ông, như bài... bài gì chị Mai nhỉ, bài gì mà chúng ta cùng đọc hôm kia ở nhà.....?

TỐ MAI — Ở nhà chị Thu? À, bài... bài..., xin lỗi ông, chúng tôi quên mất nhan đề,... bài...

LƯƠNG — Bài « Hái hoa » ?...

MỘNG LAN — Vâng, bài « Hái hoa » đăng ở báo... *Đời nay*.

TỐ MAI — À phải, bài « Hái hoa ». Vâng, thưa ông, bài ấy hay lắm, có những câu thơ êm đềm như :

« *Bên hồ* . . . . . »

BÍCH — Có phải đâu. Bài « Hái hoa » trong báo *Đời nay* không phải của anh Văn, anh ấy chỉ viết cho báo *Tao-đàn* thôi.

TỐ MAI — Bài « hái-hoa » ký tên Nguyễn-Văn mà ?

BÍCH — Không, Nguyễn-Văn có phải là anh Văn đây đâu. Anh Văn ký tên là Đình-Văn, và không hề viết cho báo *Đời-nay* bao giờ. Cái anh Nguyễn-Văn ấy thơ thẩn ra quái gì, nhầm thế nào được?

VĂN — Anh quá thiên-vị, thơ của Nguyễn Văn cũng hay lắm chứ.

BÍCH — Bằng thế nào được anh.

LƯƠNG — Vâng, bằng thế nào được. Đem bài « hái hoa » mà ví với những bài thơ của ông trong tập « Giữa giòng » thì thực là một giời một vực.

BÍCH — Các cô có đọc trong số Tao-đàn mới, bài « Một buổi chiều » của anh Văn đề tặng nàng Mộng-Du không?

MỘNG LAN — À, có. Tôi có đọc. Thưa ông, bài ấy hay quá, chúng tôi đọc đi đọc lại gần thuộc lòng. Đây số *Tạo-đàn* mới (*nàng với tờ báo trên chiếc bàn con*) và bài « Một buổi chiều » đây. Bên cạnh bài thơ có vẽ một người ngồi dưới gốc cây. Bức tranh đẹp

TOUT POUR ARCHITECTURE
NHUẬN-ỐC
« Siège 168, Rue Lê-Lợi — HANOI » (Gần trường Thể-dục)
SUCCURSALE : N° 63 A. Maréchal Joffre à Thanh-Hóa
Bản-sở vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh của thành-phố Hanoi trong 17 năm nay,—Vậy trước khi các ngài xây mong đắp nền, xin mời các ngài quá bộ lại Bản-sở xem đủ 250 cái kiểu nhà đã vẽ, và đã làm tại Hanoi và các tỉnh. — Xin tính giá hạ để các ngài có thể tin yêu nghề vẽ của Bản-sở được.

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM
Hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ
BÁN TẠI HIỆU TƯỜNG-KÝ
78-80, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG VÀ 44, PHỐ HÀNG BỒ, HANOI
Xưởng chế-tạo : làng Phú-xá, Hà-đông
có đặt đại-lý khắp tam kỳ

quá, thật xứng với bài thơ. Thưa ông, người vẽ tranh là ai mà lại ký tên tây?

Văn — Thưa, đấy là họa-sĩ Trần-Cung...

Tố Mai — Ồ, bức tranh đẹp nhỉ... mà bài thơ của ông hay quá. (*Nàng đọc*) « Một buổi chiều, »... « ặng nàng Mộng-du »... Thưa ông, Mộng-Du là ai thế?

Mộng Lan — Hay là chị Du ở phố hàng Bông đấy? Thưa ông, ông có quen chị Du?

Lương — Các cô thóc mách quá, cứ biết bài thơ hay là đủ, còn hỏi truyện riêng làm gì?

Văn. — Mộng Du không phải tên ai cả, chỉ là một cái tên hiệu tôi đặt ra, để ngầm chỉ một người... một người mà tôi...

Bích. — Một người mà anh yêu.

Lương — Cũng có khi là một người tưởng-tượng. Các nhà thi-sĩ thường có những thứ tình yêu lạ lùng ấy.

Tố mai. — Nhưng nếu cô Mộng Du không có thật, thì ông còn tặng làm gì? Chắc cô Mộng Du có thật, nhưng tên thì không phải.

Bích — Chắc hẳn tên thực cũng hơi na ná như thế, hoặc Mộng Hoa, Mộng Hương, Mộng Thu hay Mộng Oanh, Mộng Yến gì đấy, nghĩa là quanh quẩn cũng là loài Mộng cả...

Lương. — Các bác trẻ con quá. không biết đến bao giờ mới chửa. Ông Văn mới đến chơi lần đầu, mà các bác đã hỏi truyện riêng của ông không sợ ông cười cho? Mộng Du là ai, thì việc gì đến các cô? Cả cái anh Bích này nữa, tự nhiên thì kéo đâu ra một tràng mộng.... Anh hãy cất cái gói mộng của anh đi, để tôi mở gói bánh ăn có lẽ còn lý thú hơn. Cô Mai vào bảo pha trà đi nhé (*Tố Mai vào nhà trong. Lương lấy đĩa bầy bánh*).

LỚP THỨ BA

Bích, Văn, Lương, Mộng Lan.

Bích. — Đã hai tháng nay cô Mộng Lan đi Huế vắng, làm chúng tôi nhớ quá.

Mộng Lan. — Cảm ơn các anh. Nếu anh tưởng tượng được cái buồn của tôi ở Huế thì các anh phàn nàn hộ không biết chừng nào. Anh có biết tôi dùng thì giờ của tôi thế nào không? Buổi sáng giúp bà thím nấu cháo ăn lót da, buổi trưa giúp bà thím thổi cơm trưa, buổi chiều lại giúp bà thím làm cơm chiều, đến tối..

Lương. — Giúp bà thím đi ngủ.....

Mộng Lan. — Để hôm sau dậy lại làm như hôm trước. Buồn không biết để đâu cho hết. Thật là hai tháng giời dùng để ăn và để ngáp. Nhớ Hanoi lắm mà không làm thế nào ra được. Nhất là nghĩ đến các bác ở ngoài này, hôm nào cũng gặp nhau, cũng vui đùa, cũng chơi đàn, cũng ăn bánh....

Bích. — Cô chỉ nghĩ đến người vui đùa và ăn bánh, không biết còn có người quên ăn, mất ngủ vì cô...

Mộng Lan (cười). — Chắc người ấy không phải là anh, vì anh mà quên ăn thì là một sự lạ không thể có.....

Lương. — Và cũng không phải là tôi đâu, vì mỗi đêm, tôi vẫn ngủ đúng tám giờ.....

Bích. — Không phải tôi mà cũng không anh Lương.

Mộng Lan — Thế thì là ai? Ai mà nhớ tôi đến nỗi bỏ ngủ, quên ăn? Thôi, chắc là ông chủ hiệu Gô-đa, hay ông chủ rạp chớp bóng Majestic, hay ông chủ hiệu bánh ngọt Tân-an ở phố Tràng-tiền. Nếu không thì chắc là mấy chú tây đen bán lụa Bombay. Phải, họ nhớ tôi cũng phải, song dù họ có nhớ tôi mà chết đi, tôi cũng chẳng cảm ơn một tí-ti nào.

Bích. — Người nhớ cô một cách tha thiết nhất, mà cô cần phải cám ơn, không thể đoán được, vì người ta biết cô mà cô không biết người ta. Hay cô có giả đoán cũng chỉ biết được có hai điều thôi.

Mộng Lan. — Là hai điều gì, chẳng hạn?

Bích. — Một là người ấy tất nhiên là đàn ông. Hai là người ấy tất nhiên còn trẻ, tuổi.....

Mộng Lan. — Tôi còn đoán được điều thứ ba nữa: là người ấy tất nhiên có yêu tôi. Và điều thứ tư là người ấy yêu tôi một cách ngấm-ngầm và thất vọng. Điều thứ năm là người ấy tuy thất vọng, nhưng không đến nỗi thất vọng hẳn, còn một tí-ti hy vọng là một ngày kia tôi sẽ hiểu cái tình yêu ấy và sẽ yêu lại. Còn điều thứ sáu nữa, nếu tôi giả đoán, là người ấy có quen biết anh, và nhờ anh bắn tin. Vậy thì điều thứ bảy và cuối cùng, là cả anh chàng si ấy và cả anh làm mối này đều ngộ bằng nhau; hay cũng suýt soát nhau về bệnh điên. Tôi là tôi, nghĩa là người thực, chứ tôi có phải là một cô thiếu nữ lãng mạn, mố ho lao, trong các tiểu thuyết tình kia đâu mà các anh mong cám dỗ bằng những cách trẻ con ấy. « Nhớ đêm quên ngủ, nhớ ngày quên ăn ». đó là một câu thơ cổ mà cũng chỉ là một câu thơ thôi. Ngay các ông thi-sĩ viết ra câu thơ ấy, hay những câu thơ cùng một giọng như thế, có lẽ cũng chưa bao giờ yêu ai đến thức đêm nhịn đói bao giờ. (*Nói với Văn*) Thưa ông, xin lỗi ông, có phải các ông thi-sĩ thường thích viết những câu thơ thiết tha ấy, cũng chỉ viết để cho nó hay thôi, chứ thực thì chẳng ai yêu đến nỗi quên ngủ, quên ăn, có phải những câu thơ ấy hơi nói quá sự thực một chút không?

Văn. — Thưa cô, kể những cái ái-tình thường thường của thiên hạ thì không bao giờ đến bực ấy....

Mộng Lan. — Vâng, tuy không là thi-sĩ, tôi cũng đoán chắc được điều đó.

Văn. — Nhưng khi ái-tình đã mạnh đến nỗi chiếm hết công việc cùng tư tưởng hằng ngày của người ta, thì đừng nói là quên ăn, quên ngủ, dẫu nói là quên sống cũng chưa đủ tả được cái sức mạnh của ái-tình. Ái-tình là một cơn gió lốc, mà người si-tình chỉ là hạt bụi cuốn theo. Nếu người si-tình ấy bất hạnh là một kẻ thi-sĩ, thì lại không cứng cáp. không nặng bằng bạt bụi, chỉ là một cái hương thơm nhẹ thoảng bị tan ra trong luồng gió.

Mộng Lan. — Nghe ông nói như được đọc một trang tiểu thuyết. Tôi nhớ hồi mấy năm trước, tôi có xem «Manon Lescaut», «Graziella», tôi cũng tưởng là khi người ta yêu nhau thì người ta khổ sở lắm. Nhưng bây giờ tôi biết rằng yêu như thế không hợp thời nữa, chỉ có về thế kỷ thứ 18 hay 19, người ta mới yêu lạ lùng như thế. Nếu tôi là đàn ông, tôi sẽ yêu một cách hợp thời, nghĩa là tôi nói trắng ngay cho người yêu rằng tôi yêu người ta. Người ta yêu lại tôi thì càng hay, bằng như người ta không yêu tôi thì tôi cũng thôi không yêu người ta nữa, có phải tiện không?

Bích. — Cô tưởng người ta có thể sai khiến được ái-tình?

Mộng Lan. — Thế anh tưởng ái-tình có thể sai khiến được người ta?

Lương. — Thôi, cãi nhau làm gì, vô ích. Ái-tình làm chủ tôi hay tôi làm chủ ái-tình, có ai biết được. Dù có biết cũng chẳng lợi gì cho ai hết. Hiện bây giờ có một vấn đề có thể chúng ta đều đồng ý cả, và lại có lợi hơn: vấn đề ăn bánh.

Bích. — Kể thì có lợi thật.

Mộng Lan (*cười*). — Mà cũng dễ đồng ý nhất.

(Tố Mai vào: nàng đã thay áo khác, nhẹ nhàng, mỏng mảnh hơn, và mầu tươi đẹp hơn).

(*Còn nữa*)

VUI CƯỜI

Của L. D. Đức Namdinh

I. Lý luận

Một ông giáo đến nhà giây thép mua tem, gặp bạn, — một ông ký giây thép đương soát thơ gửi đi các tỉnh.

— Công việc bác làm buồn lắm nhỉ! Ngày nào cũng phải đóng dấu như vậy thì chán đến chết!

— Ồ! không! Bác nhầm! Này nhé! Hôm nay, tôi đóng cái dấu mồng hai, ngày mai, tôi đóng cái dấu mồng ba, ngày kia, tôi đóng cái dấu mồng bốn, vân vân. Thay đổi luôn luôn, bác bảo buồn về nỗi gì?

II. Lý Toét với bú-dù

Lý Toét vào chơi Bách-thú. Đứng trước chuồng khỉ, lý Toét nhoẻn miệng cười tủm. Thấy con khỉ cũng nhe răng cười. lý Toét trầm ngâm nghĩ ngợi:

— Hừ! không biết ta thấy nó mà ta cười, hay là nó thấy ta mà nó cười?

Vô danh

Láu

Trò Hinh vừa xin mẹ được một xu để mua phẩm tím pha mực viết, đi ngang đường gặp hàng kẹo, Hinh liền mua một xu ăn. Ăn xong mới nghĩ là đã liều lấy xu mua mực ăn kẹo, về xin xu khác thì phải đòn, mà không thì làm thế nào chiều có phẩm đem về để anh pha cho mà đi học. Nghĩ ngợi một lúc, Hinh ta mỉm cười ra chiều đắc ý, điềm nhiên cắp sách đi học. Đến giờ ra chơi, Hinh xin phép thầy giáo đi nhà thương xin thuốc tím. Xin được, chiều đem về, anh gắt: « đứa nào bán cho mày thứ phẩm này thì viết làm sao được » Hinh điềm nhiên: « thưa anh, em mua ở nhà thương đấy ạ. »

Anh — ...

Của N. C. Hậu Haiphong

I. Chắc hẳn độc

Lý Toét — Quái! Ở nhà quê mình thì trẻ con chửi bới nhau văng bẵn, văng thỉu chí mạng, thế mà cũng ít khi chúng giận nhau. Còn ở ngoài tỉnh thì gớm chết: mới bảo nhau có ăn lý luận Phan-Khôi thôi mà họ đã hầm hè định choảng nhau rồi. Thế thì không biết cái lý luận Phan-Khôi nó ra làm sao?

II. Phục tài

Lý Toét lên Hanoi, đi chơi phố thấy một bác xe mời một ông tây: « me-xừ mông-tê bút-bút, mo phe cuốc bố-cu vít », thì thấy ông tây nhẩy ngay lên xe. Một lát lại thấy bác xe khác mời một bà đầm: « bà-đầm, mông-tê bút-bút, a-lê cái nhà bỏ » thì thấy bà đầm cũng nhẩy ngay lên xe.

Lý Toét phục tài hùng biện của hai bác xe, khen: « gớm! cu li xe Hanoi có khác: tiếng tây đã láu mà tiếng đầm lại thạo ».

III. Ăn « sê-cấu »

Thằng Sơn-son mời cụ lý Toét ăn « sê-cấu », cụ vừa mới húp một húp đã nhăn mặt, vứt cả cốc kêu gào: « mày làm khổ tao nhá! Mày cho tao ăn cái « cấu-cấu » nó cấu buốt cả răng cả lợi tao, ngày nọ tao đã hú vía về chai rượu « cốt min » của con Ba-Vành, giờ tao lại thất đảm vì cái món « cấu-cấu » của mày ».

Của N. X. Nhượng Vinh

I. Thứ tự

Một bác xã nọ, nhà nghèo, thậm chí năm mới muốn viết thơ cho bạn mà không có tiền mua tem. Nhưng bác cũng đánh liều viết một cái thơ, xong rồi, bác chua thêm vào một câu như vầy:

« Tôi túng tiền quá, không có tiền mua tem, vậy nhà giây thép có phạt bác, xin bác đừng trách tôi không bảo trước ».

Của Kim-Chi Hanoi

Lễ phục-sinh

— Bẩm ông... ông cho phép... con nghỉ mấy ngày để con về nàng có nẽ to nắm ạ.

— Lễ cái gì? Lễ phục-sinh nhà mày ấy à?

— Bẩm... Bẩm chính vậy.

Bắt đầu từ kỳ sau cuộc thi Lý-oét sát nhập vào cuộc thi Vui-Cười.

Thể-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hài

Mỗi bài không được quá 30 giòng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (về 5 số 88, 89, 90, 91, 92

a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất: *các thứ sách đáng giá 3$00*

Giải nhì: *các thứ sách đáng giá 2$00*

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: *các thứ sách đáng giá 3$00*

Giải nhì: *các thứ sách đáng giá 2$00*

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thứ sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyển nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được, miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi lấy báo biếu không lấy sách cũng được.

Nhà Khiêu-Vũ to và lịch-sự nhất ở Hà-thành là:

HANOI BAR DANCING

100, Rue des Voiles, Hanoi

Buồng Khiêu-Vũ rộng 150m2. Bài trí theo lối tân-thời.

KHIÊU-VŨ: Các tối thường từ 20 giờ đến 24 giờ.
Tối thứ bẩy từ 20 giờ đến 1 giờ.
Chủ nhật và ngày lễ ban ngày từ 15 giờ đến 18 giờ.

VÀO CỬA KHÔNG MẤT TIỀN

Rượu và nước, giá bán phải chăng cho tiện ai cũng đến vui chơi được. Bắt đầu từ mồng một Tết (14 Février 1934) sẽ có một cái buồng riêng rất lịch sự để ai muốn đặt tiệc hoặc mang người nhà lại Khiêu-vũ.

Ở các tỉnh sa muốn giữ buồng đặt tiệc xin viết thư cho biết trước

Y PHỤC PHỤ-NỮ

Các bà muốn vận quần áo đẹp xin mời lại hiệu **KIỆN-KHANH** 37c Rue de la Citadelle Hanoi (phố cửa đông sau phố Xe-điếu) chuyên may y-phục phụ nữ kiểu mới và kiểu cũ.

Việc đo, cắt và thử áo đều do tay phụ nữ chuyên nghề đứng làm.

Có phòng riêng để các bà thử áo. Có sách mẫu vẽ kiểu áo lối mới và có áo mẫu các kiểu để các bà lựa chọn.

Thêu các kiểu hoa rất mới vào áo, khăn quàng, chăn, gối . . .

Xin mời các bà lại xem các kiểu áo bầy tại bản hiệu sẽ được vừa ý.

KIỆN-KHANH

VỈA HÈ

Nhắn lão Bô-Cả

Lão Bô-Cả đọc trong Phong-Hóa
Câu ca dao Tú-Mỡ đặt ra:
« Báo Loa có một đàn gà,
« Thực là tốt mã, thực là dài đuôi ».
Đặt tờ báo, lão ngồi ngẫn mặt...,
Nghĩ giờ lâu chật vật không ra,
— « Báo Loa sao lại có gà?
Lạ lùng! gà mái sao mà dài đuôi?
Nghe thấy nói kỳ khôi có một,
Tú tiếc gì, rõ rốt có đuôi! »
— Hỡi ông Bô-Cả kia ơi,
Nói ra chẳng sợ kẻ cười, người chê!
Óc ông lão nhà quê có khác!
Chỉ biết: gà cục tác lá chanh.
Thường khi nhắm rượu ngoài đình,
Cụ trong dân vẫn tranh dành phao câu!
Gà báo Loa phải đâu gà ấy,
Vểnh tai bò, Tú dạy cho hay:
« Gà này, theo chữ văn tây,
Nghĩa là: hạng gái dạn dầy, trai lơ.
Chỉ son phấn điểm tô mã tốt,
Với lược gương, chải chuốt đuôi dài
Để làm mê mệt lòng giai,
Để đem nhan sắc cho người chơi chung.
Khi nào thấy bướm ong vắng vẻ
Lại nhờ Loa bán rẻ duyên ôi.»
Rõ rành Bô-Cả có chuôi,
Còn toan soi bói, chực moi đuôi người,
Nghe Tú bảo: « Biết thời thưa thốt,
Không biết thời dựa cột mà nghe».
Cũng đòi chữ nghĩa ti-toe...!

Tú-Mỡ.

Câu văn « hú tim òa »

Gián-dị là một đức tính đáng ghét lắm hay sao mà người ta tránh nó dữ thế? Người ta đã biết rằng từ điểm này đến điểm khác thì đường thẳng là gần nhất, nhưng người ta cứ đi những đường quanh co. Muốn bảo sức mạnh của chúng ta là để phấn đấu với ba *con ma* thì cứ nói phăng ngay thế có hơn không? Nhưng ông Thi-Hán trong Tiếng-Dân số 677 lại còn thích hỏi kia, — hỏi để có câu mà đáp.

« Sức mạnh chúng ta (*sức mạnh nào?*) để làm gì? Để phấn đấu. Phấn đấu với ai? »

(*Tôi toan trả lời: không biết! nhưng ông Thi-Hán đáp hộ:*)

« — Phấn đấu với người nước Anh, nước Đức, nước Mỹ, nước Nhật hay sao? — Không phải. Phấn đấu với đế-quốc chủ-nghĩa (!) hay sao? Không phải. Phấn đấu với tư bản chủ nghĩa hay sao? — Cũng không phải.»

(*Trời ơi, thế thì phấn đấu với cái quái gì mới là phải cho? Hay là với cộng-sản chủ nghĩa? — Cũng không phải*). « Chúng ta sở dĩ dùng hết năng lực mà đồ sức để phấn đấu, chỉ cố đánh đuổi ba thứ ma:

« Một là ma tình dục.
« Hai là ma vật chất.
« Ba là ma hoàn cảnh (?) »
Thảo nào văn ẩn hiện như thế.

Nhưng còn con ma thứ bốn, con ma to nhất, mà ông Thi-Hán không nói đến, là con ma... bùn, con ma hay nói lôi thôi.

Nhưng phấn đấu với con ma này chả hóa ông Thi-Hán lại tự phấn đấu với ông Thi-Hán mất.

LÊ-TA.

Số 50

— Bẩm thầy, tôi bận tang phục thế này có được vào xem chớp bóng không?

Một cuộc

(Do hội Bài trừ bệnh lao tổ-chức ở kh

Bắt đầu, lẽ tất nhiên là tôi vào Hội chợ. Tôi muốn giữ vẻ mặt nghiêm trang nhưng họ không cho: ở ngay cửa, chỗ lấy vé vào, họ có treo một cái biển đề: *người nớn 0p.10, con lít 0p.05*. Dáng chừng đấy là họ khôi hài. Nhưng cũng may — khôi hài nhạt, nên tôi không đến nỗi mất vẻ mặt nghiêm trang.

Nhưng đến khi đi quá vào trong, thấy ông Hương-ký đứng trước hàng bán nem chả đương đặt mồm vào một cái loa khá to mời người ta ăn, thì tôi không sao giữ được nghiêm trang nữa. Thấy hình một ông to béo thổi loa, tôi nghĩ ngay đến ông Bùi Xuân-Học — mà nghĩ đến ông Bùi Xuân-Học, tôi nghĩ ngay đến báo Loa, rồi cứ thế, nghĩ lan man mãi.

Có ông Hương-ký ở đâu là vui trò đấy. Ông giơ lên một đôi đũa trên có sóc một miếng chả và một miếng nem rồi bảo tôi:

— Entrez vous.

Tôi đáp lại:

— Je m'entre.

Sau tôi có hai ông tây cùng vào, mồm lẩm bẩm:

— Nous nous entrons.

Thế là mới vào Hội chợ mình đã ăn ngay. Có thế mới đúng với các bà Annam đi chợ, ăn quà đã. Thực vi tiên.

Khi ăn, tôi được các cô hầu long trọng lắm. Trong gian này, hình như có một luật chung: càng ăn nhiều bao nhiêu là càng làm phúc nhiều bấy nhiêu. Cái luật này có điều cũng dễ chịu nên tôi thấy tôi ăn nhiều lắm. Một ông tây ngồi cạnh tôi dáng chừng cũng cho thế là phải, nên ăn có phần gấp đôi tôi. Tuy ăn no mà khi ra lại thấy trong người nhẹ nhõm, nhẹ nhất là cái ví tiền.

■

Ăn xong, sang gian bên cạnh xem con quái vật ở vịnh Hạ-long. Con vật này người ta nói kỳ dị lắm: mồm phun ra lửa, mắt lòe ánh sáng, vẩ cứng như đồng, vẩy như cánh quạ đuôi sắc như dao cạo. Vào xem mất c 5 xu. Tôi liền vào xem. Đi vòng quanh một lúc, tôi thấy treo trên tường một con.... cá mắm. Đó là con quái vật ở vịnh Hạ-long. Khi ra có cái biển đề « *Vì việc phúc, xin các ngài đừng nó cho ai biết sự bí mật.*»

Ra ngoài gặp người bạn quen hỏi

— Nó có lạ không?

Tôi cười đáp:

— Ồ! nó lạ lắm. Không thể tưởng tượng được. Có xem mới biết.

Nhưng đến khi bạn mời tôi vào xem lần nữa, tôi phải từ chối. Nhưng tô không đi nơi khác, tôi ra đứng ở ngoài để nhìn mặt những người ở trong đi ra. Tôi tưởng tôi chưa xem cảnh gì thú vị bằng khi trông thấy bạn tôi ở trong bước ra, có vẻ hớn hở giả dối, và cười một cách ngượng nghịu. Hai chúng tôi thì thầm với nhau rồi cười khúc khích. Một ông to béo đứng bên cạnh thấy chúng tôi thích-chí, tưởng bở, vội vàng bỏ ra 5 xu vào xem ngay.

■

Thế là từ nãy đến giờ, ăn mất 3p00, xem con cá mắm mất 5 xu... mà không vào đâu cả cũng mất tiền. Đường đi, thỉnh thoảng gặp một cô níu lại mời mua: một bó hoa con chỉ có 5 hào thôi, một con búp-bê có một đồng bạc thôi. Tôi cũng chỉ mua có bó hoa thôi và trả 5 hào. Một lát sau lại gặp một ông bạn khác, ông ta hỏi.

— Hoa nào đấy?

— Hoa mua chứ hoa nào nữa. Thế hoa của bác?

— Hoa này tôi đem ở nhà đi.

Rồi ông ta bấm tôi:

— Ấy phải phòng xa, kinh tế này . . . . . .

■

Tôi vào gian nhảy đầm, đứng ngắm những bức tranh của các sinh-viên trường mỹ-thuật một lúc; ra đến ngoài thì trời đổ mưa to. Thật là một cái tai nạn bất ngờ. Một trận mưa này hại đến nghìn bạc. Bài trừ bệnh lao được, còn bài trừ cái « bệnh trời mưa » này thì không có phương kế. Có người bảo đó là các vi-trùng bệnh lao (vi-trùng bệnh lao theo như ông Phạm-đăng-Hanh ở Hồi-xuân-y-quán to bằng con run, phải lấy kìm mà cặp), — thấy người mở cuộc chợ-phiên để bài trừ bệnh lao nên họp nhau lại bàn tán, song bàn tán không ra mưu kế gì, nên bọn vi-trùng tủi thân khóc quá thành ra mưa. Kể thì cũng có lý như lời ông P.Đ. Hanh bảo vi-trùng bệnh lao to bằng con run.

THỂ LỆ CUỘC THI CỦA HÃNG BÁN SÁP THƠM BÔ

NGÀY KẾT LIỄU KỲ

1° Những người dự-thí có thể muốn gửi mấy phiếu cũng được, song những câu trả lời phải viết vào giấy c
2° Những câu trả lời phải gửi đến HANG **S. S. H.**, ngày sẽ định sau ..... HỘP THƯ SỐ 54 HANOI.
3° **Phần thưởng nhất** định là **50$00**. Nếu có nhiều người trả lời đúng giống nhau, thì người nà
Giải nhì: 20$00 — Giải ba: 10$00 — Giải tư: 5$00 — Giải năm: 5$00 — Giải sáu: 5$00 —

XIN NHỚ RẰNG: — Những câu trả lời đã định sẵn để tại TỔNG ĐẠI LÝ HÃ
Cái phong bì đó, muốn được phân minh, những người dự thí ai ngỏ ý

Muốn có những phiếu để dự thí xin nhớ mua sáp thơm bôi đầu: giá: 0$30 lọ con và 0$50 lọ

Mua buôn xin mời

chợ phiên

u nhà Hội-chợ ngày 14 và 15 tháng tư).

Khi mưa, tiện nhất là vào ẩn ở gian đánh Ping-pong vì gian ấy vừa rộng vừa vắng người. Nhưng lúc ấy, tôi sinh ra thích thể thao lạ. Bên cạnh tôi có mấy ông dáng chừng là lý Toét cũng đứng xem. Các ông ấy cứ đề ô dương như thường, bảo thế nào cũng không chịu cụp lại. Song thoáng thấy bóng hồng mấy cô bán hoa 5 hào một bó, lảng vảng lại gần, tôi cũng đã giữ ý lảng vảng ra cửa.

Ra ngoài mưa gội ướt hết cả người, nhưng tâm hồn mát mẻ lạ-lùng. Tôi rẽ sang chỗ bầy chim, nghe tiếng hót ríu rít cũng vui tai. Nghề chơi chim cũng lắm công phu, họa chỉ có những ông con quan nhàn rỗi mới chăm nom săn sóc được. Tôi xin phục. Một con yểng chốc chốc lại cất giọng nói; tuy nó được hưởng cảnh lồng son cóng sứ ở một nhà quan nhưng nó chỉ nói có một câu: ai cháo mua?

Gần đấy, khi đi qua chỗ bán khoai rán, bốn cô đầm đồng thanh cất tiếng mời: frites, frites, frites, frites, nghe líu tíu như tiếng chim. Chim khi mời mua cháo nói tiếng người, người khi mời mua khoai lại nói tiếng chim — Đó cũng là một sự trái ngược có thú vị.

■

Đến chiều, mưa tạnh hẳn. Nam thanh, nữ tú lại rập rìu qua lại. Trong số các cô nữ học sinh đến giúp việc, có một cô mặc áo kiểu mới, cô đi rất tự nhiên, nhưng thiên hạ không để cô đi tự nhiên, có người theo sau để nhìn cho thỏa thuê — cũng có người theo sau cô bình phẩm như ba, bốn mươi năm về trước, họ bình phẩm, chế nhạo người có gan cắt búi tóc đầu tiên. Về việc sửa đổi quần áo, mỗi người một ý, nhưng rồi sau này quần áo thế nào cũng thay đổi! Đó là luật tiến hóa tự nhiên — Nhưng có một điều đáng chú ý là về việc cải cách đó, các bạn học sinh đã có gan nhận cái chức trách đi tiên phong, không để việc đó cho các me tây như ngày trước.

■

Trong gian nhầy đầm, chỗ bà Thống sứ bán hoa làm phúc là đông nhất cả. Mỗi giỏ hoa bán nhẹ nhẹ có 6 đồng. Các quan về đủ mặt, quang cảnh vui tệ. Tôi có ý tìm nhưng không thấy ông Nguyễn Tiến-Lãng đâu. Tôi hơi nhớ ông, nên ra ngoài đến chỗ ném vòng để giải khuây.

Một ông học trò nhanh nhẩu mời tôi mua vòng. Tôi mua ném thử họa chăng được chai rượu nào chăng. Ném gần hết 20 vòng, mất gần đồng bạc mà không trúng. Tôi định dùng cái vòng cuối cùng để ném chai rượu, cái vòng lại éo le lăn đi nơi khác, rồi từ từ bò ra chụp lấy một hộp sữa bé bằng nửa nắm tay. Một ông bên cạnh tôi reo mừng, kêu lớn: phúc bầy mươi đời!

Đã thế, ông học trò cũng lại kêu rầm làng nước:

— Này các ông lại xem, ông này mất có bốn xu được ngay hộp sữa.

■

Tôi đút cái «phúc bầy mươi đời» vào trong túi, rồi đi ra chỗ họ bán đấu giá. Gặp ngay ông Lêta đương tranh mua cái nậm cổ. Người bán kêu: cái nậm cổ, một hào....

— Hai hào — Một lần, hai lần, ba lần, về phần ông kia.

Mọi người nhìn xem ai thì té ra không phải ông N. K. Hiếu. Lêta bảo tôi:

— Hai hào cái nậm cổ . . . đắt quá.

Hết nậm cổ rồi đến điếu cầy, bình tưới nước, vàng hương đủ cả. Một lát, người bán gọi:

— Một hộp lê ta.

Ông Lêta đứng cạnh tôi giật nẩy mình, tưởng ai gọi.

Một người trả:

— 5 xu.

Sau có người chịu trả đến một hào. Ông Lêta mặt có vẻ buồn, phàn nàn với tôi:

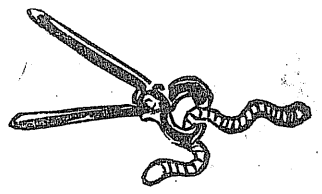

— Bác tính, họ đóng hộp tôi và bán có một hào chỉ.

Tôi an ủi:

— Thôi, việc phúc đức! làm quái gì cái vặt ấy!

Rồi kéo Lê a đi về phía sau.

Vừa quay mình thì lại thoáng thấy bóng hồng mấy cô bán hoa năm hào một bó. Lêta với tôi tuy đã mua hoa cả rồi, song cũng đi lảng vảng bên kia đường để các cô khỏi đòi hỏi lôi thôi. Sau lưng tôi có một người có lẽ cũng đã nhiều lần gặp cảnh ngộ như chúng tôi và ví tiền có lẽ đã nhẹ, nên súc cảnh sinh tình, lầy Kiều một câu:

Bóng hồng nhác thấy nẻo xa,
Xuân lan thu cúc... liệu mà chuồn đi!

Câu ấy ý cũng thoát. Nhất là người ngâm lên lại càng thoát lắm.

■

Thấy cuộc chợ phiên bài trừ bệnh lao có kết quả tốt đẹp, chúng tôi vui vẻ trong lòng. Từ nay chúng tôi yên tâm.

Không mắc lao thì cố nhiên là yên tâm rồi, nhưng dẫu có mắc lao cũng không sao. Từ nay thật không sợ con vi trùng bệnh lao to bằng con run của ông Phạm đăng Hanh đến quấy rối nữa. Nhưng nói cho đúng, chúng tôi cũng chưa yên tâm bằng ông Tú Mỡ vì trước kia, ông đã có câu thơ cảm khái:

Sừ ạ, tôi còm nhưng đỏ lắm,
Vi trùng đục được cũng còn sơi!

Nhất-Linh.

Xin xem bài TÔI ĐI CHÙA HƯƠNG ở trang 14.

Hạt đậu dọn

Mắt mong

Trong bài «Chạy thi» (Loa số 8) của T. X.:

. . . . *Cái đêm hôm ấy đếm gì, mà một cơn gió thoảng cũng mong mỏi mắt không thấy đến cho.*

Người ta mong bằng *lòng*, bằng *trí*, hay bằng cái chi chi kia, chớ người ta không mong bằng mắt. Mong bằng mắt được mà nhất là mắt lại mong gió thì một là mắt ông T. X. kỳ-dị, hai là cái mong kia chẳng có nghĩa lý quái gì.

■

Bao nhiêu nét răn?

Cũng trong bài ấy:

Mỗi phút đem đến cho đào Loan một nét răn lo sợ trên khổ mặt phấn bự.

Nghĩa là: ba phút đem đến cho «khổ mặt phấn bự» (?) ấy ba «nét răn lo sợ» (?) mười phút đem đến mười nét răn. Thế thì độ nửa giờ, cái mặt ấy chắc thành mặt bà lão mất.

■

Văn lúng túng

Trong bài «Khách giang hồ» của Thiệu-Quang (Loa số 8):

Những tỉnh nào mà gánh hát ấy đến diễn một vài buổi thì hết thảy ai đã xem qua đều phải nhận gánh hát Tân-ban là hay.

Ông Thiệu-quang làm ơn viết hộ thứ văn dản-dị, dễ hiểu hơn chút nữa. Ai hỏi vặn mà nói lúng túng đến thế.

Cũng trong bài ấy:

Hai hôm đầu mới đến đã cổ động, dùng để hoặc yết thị, hoặc phát chương trình....

Cổ động dùng để yết thị hay phát chương trình? Mà thứ văn ngô nghê này thì cổ-động dùng để làm gì mới được chứ? Sọt giấy nhà tôi đầy quá rồi.

Lại vẫn ông Thiệu-Quang nói:

An-Sinh bề ngoài chỉ là một kẻ làm công cho cha nàng. Nhưng bề trong chàng là một thi-nhân đa tình và đẹp trai.

Văn có cả bề ngoài lẫn bề trong, cẩn thận lắm. Nhưng tôi thú thực không hiểu sao nàng lại thấy cái đẹp trai ở bề trong An-Sinh được.

Có lẽ vì:

... Vì thân thể chàng là kẻ phiêu lưu.

Nếu có thể nói: thân thể chàng là một kẻ phiêu lưu được, thì tôi cũng có thể nói:

— Văn chương ông Thiệu Quang là một văn-sĩ dốt. Nhưng hẳn ông T. Q. chẳng bằng lòng.

■

Phép quỷ thuật

Trong bài «Cái luân lý của bọn cờ bạc» (Tiếng dân số 675) của Lạc Nhân:

«Còn nói chi cái nghề làm thầu khoán, ôi thôi như ông X. mỗi cái nhà lầu, mỗi cái xe hơi, tức là mỗi bát cơm dựt tận mồm tên cu-ly ngu dốt»

A! Ra ông thầu khoán X có phép quỷ thuật. Nhưng sau khi đã dựt hai, ba bát cơm của tên cu-ly ngu đốt để hóa phép thành hai, ba cái nhà lầu rồi, sao ông không làm ơn dựt của tên cu-ly một bát nữa để hóa phép thành cái nhà lầu nữa rồi đem cái nhà ấy cho tên cu-ly ngu đốt ở có hơn không.

■

Trong bài «Lời một người thất nghiệp» Đông-Pháp số 2609 của ông Nguyễn-Sinh (tác-giả chắc không phải thất nghiệp và không phải nhịn đói, vì nếu thật phải nhịn đói thì đã không viết văn kể lôi thôi mất thì giờ),

«Chàng tưởng tượng rằng đói đang nhai ngấu, nhai nghiến chiếc dạ dầy ... nhưng bộ giò còn đủ sức khỏe đưa chàng đi biệt phố này sang phố khác».

Tưởng tượng lạ: ai lại để cái đói nó nhai dạ dầy như thế, sẵn bộ giò đó, sao không cho nó ăn để nó yên đi.

■

Thứ xe mới

Trong bài «Trúng số 5 triệu» Đông-Pháp số 2600 của Trụ-ân:

«Ông vẫn đi đến trường bằng chiếc ô rách».

Thế thì, một là ông ấy ngồi vào trong ô cho nó lăn đi, hai là ông víu vào ô cho gió thổi đi. Thứ xe này tất phải gọi là xe ômobile.

Nhát Dao-Cạo.

Hàn lâm đãi... đậu

I TÓC (BRILLANTINE) VÀ NU'Ó'C HOA (EAU DE COLOGNE) S. S. H.

THI NÀY SẼ ĐỊNH SAU

a HÃNG **S. S. H.** sẽ cho (PHẢI VIẾT THEO LỐI CHỮ IN) Nhớ đề rõ tên và chỗ ở; không được rập hay sửa.

) gửi đến trước sẽ được lĩnh phần thưởng nhất. Còn sẽ theo thứ tự ngày gửi định thưởng như sau:
iải bảy: 5.00 và năm mươi giải thưởng lấy nước hoa (eau de cologne) hay sáp thơm bôi tóc (brillantine).
NG **S. S. H.**, số 7 phố Lê Quý-Đôn Hanoi bỏ trong phong bì niêm phong cẩn thận.
nuốn kỳ lên trên cũng được. Ngày công khai cái phong bì đó sẽ định sau.
to (lần trước in nhầm là 0$25 và 0$35) Vì những phiếu dự thi chỉ biếu riêng những người mua hàng mà thôi.
ii số 7 LÊ QUÝ - ĐÔN

Đợi Mặt Giờ

của KHÁI-HƯNG và NHẤT-LINH

Chương lắc đầu nhìn theo, lấy làm khó chịu. Xưa nay chàng vẫn là một người quả quyết, có khi quả quyết quá hóa bướng bỉnh. Thế mà đối với Tuyết, chàng thấy chàng trở nên do dự, nhu nhược. Nói một câu, mà chỉ nói có một câu: «Tôi cấm cô không được vào nhà tôi một cách quá tự do như thế, nếu không, tôi trình sở cảnh sát cô sẽ không ra sao», thì phỏng có khó khăn gì. Vậy mà câu ấy lần trước cho chí lần này, Chương vẫn không dám nói. Lần trước, trong khi cáu kỉnh chàng đã toan dùng hết lời tàn nhẫn, nhưng đến lúc nói ra, chàng chẳng biết sao, câu chàng định nói như trên lại đổi hẳn ra: «Xin mời bà đi ngay cho». Có lẽ đó là bởi lễ độ của hạng người có học thức, giáo-dục! Chương nghĩ thế thì Chương tự lấy làm thẹn ngay, vì chàng biết chắc rằng không phải thế. Chàng lẩm bẩm: Được! chờ lát nữa cô ta lên, ta sẽ không nể nang một chút nào, không tiếc một lời nào nữa». Hình như để được mạnh bạo thêm lên, Chương nắm chặt tay đấm mạnh xuống bàn, nói lớn: «Không thể thế này được! không thể thế này được!»

Ý chừng nghe rõ tiếng đập bàn, Tuyết chạy vội lên hỏi:

— Anh lại gọi thằng Vi?

Chương cúi mặt, hai tay ôm đầu để tránh cặp mắt sắc sảo của Tuyết và cả tiếng trả lời:

— Không!

Tuyết lại quay xuống bếp, vừa đi vừa nói một mình, nhưng nói to quá, khiến Chương nghe thấy rõ rệt:

— Người đâu mà cau có, gắt gỏng!

Chương ngửng đầu lên thì Tuyết đã đi khuất. Bỗng chàng thoáng thấy phản chiếu trong chiếc gương bầu dục treo ở tường cái bộ mặt nhăn nhó, khó đăm-đăm của chàng. Tự nhiên, chàng nhách một nụ cười, đứng dậy đi lại gần chỗ treo gương.

Chàng đưa năm ngón tay chải ngược mãi mớ tóc lên, rồi chữa lại cái cà-vạt, cắm lại cái bút máy cho ngay ngắn, vuốt lại cái nếp áo cho thẳng thắn. Chàng phàn nàn thầm về nỗi tóc để dài quá: «Rõ giận! hôm qua Phương rủ đi sén tóc thì lại còn nấn ná mãi... Hừ! trông đầu mình như đầu dân Hồng chủng!... Nhưng đầu chưa hủi được, thì ta cũng nên cạo bộ râu đã!»

Chàng liền mở ngăn kéo lấy dao cạo ra cạo. Cạo xong, chàng thấy trẻ thêm ra nhiều, rồi thấy mình có duyên, mỉm cười, thấy cặp môi và đôi mắt rất có tình tứ.

Tuyết đem món ăn lên nhác thấy Chương đứng ngắm vuốt trước gương, thì nàng lùi lại, vì nàng sợ Chương ngượng với mình. Rồi nàng cất tiếng gọi Vi tuy nàng vẫn nhớ rằng đã sai Vi lên phố từ nãy. Nghe tiếng Tuyết, Chương vội lại chỗ cũ chống tay vào cằm, ngồi nhìn bàn giấy vờ mơ mộng.

Tuyết bầy các món ăn lên bàn. Chương liếc mắt qua, thấy nàng đặt hai cái bát và hai đôi đũa ở hai phía bàn đối diện nhau. Chàng nghĩ thầm: «Ta hãy cứ để vậy xem hắn làm những trò gì nữa».

Câu nghĩ thầm chỉ là để tự chữa thẹn cho mình. Kỳ thực, Chương không còn đủ nghị lực, không còn đủ lòng quả quyết mà đuổi Tuyết ra như hôm qua nữa. Tâm trí chàng như bị cử chỉ và ngôn ngữ kỳ khôi của Tuyết huyễn hoặc, tựa như con chim con bị cặp mắt lí tí của con rắn thôi miên làm cho không thể nhúc nhích.

— Anh lại sơi cơm!

Chương sẽ lắc đầu:

— Cô thực là một người kỳ-dị!

Tuyết cười khanh khách:

— Thế à? Ồ! lạ nhỉ!

Chương cau mày, mắm môi làm ra bộ khó chịu về cử chỉ của Tuyết. Song Tuyết vẫn cười, rồi vừa nhẩy theo điệu khiêu-vũ vừa hát: «Nous sommes seuls, ici bas.....»

Nàng lại cười, bảo Chương:

— Anh coi, em hát vẫn sai như thường, phải không, thưa anh?

Chương không thể giữ được trang nghiêm nữa, cũng bật lên tiếng cười và hỏi Tuyết:

— Thằng bếp của tôi, cô giấu nó ở đâu?

Ồ quên nhỉ! Em xin lỗi anh nhé! Em sai nó đi đằng kia có chút việc riêng, chưa kịp nói để anh biết.

— Cô tự tiện quá nhỉ? Đầy tớ của tôi mà cô sai.....

Tuyết ngắt lời nói tiếp:

— Như thường. Nhưng em sai nó đi thì em đã làm bếp thay nó cho anh! Miễn là các món ăn ngon là được chứ gì... Thôi, mời anh lại sơi cơm, rồi còn... đi nghỉ trưa chứ.

Tuyết đưa mắt nhìn Chương một cái rất tình. Nhưng Chương vẫn ngồi ở bàn giấy, không nhúc nhích. Nàng lại gần lấy tay quàng vai Chương, nũng nịu, nằn nì:

— Đi, anh! chóng ngoan, đi! Chóng em yêu, đi... Đừng khó bảo thế em giận, tội nghiệp!

Chương như điên như cuồng, trong lòng như nước sôi, như lửa cháy... Bỗng chàng sẽ ẩy Tuyết ra, trừng trừng nhìn nàng vẻ mặt sợ hãi, lo lắng. Tuyết hai má đỏ hây, mái tóc hơi rối, hai mái tóc mai vòng vòng như hai dấu hỏi đen láy ở hai bên thái dương trắng bông. Nàng lim dim cặp mắt nhây Chương:

— Đấy, anh coi, anh không yêu em sao được... Nhưng lại ăn cơm đã.

Vừa nói, nàng vừa kéo Chương lại bàn ăn. Chương như người mất linh hồn, Tuyết lôi đi đâu thì đi đấy.

— Anh ngồi xuống đây.

Chương ngồi xuống ghế. Tuyết ngồi đối diện chàng, cầm bát mời:

— Xin mời anh động đũa... Anh làm em xấu hổ chết đi mất. Ai lại cứ như khách ấy, mời mãi chả ăn cho.

Tết năm nay các ngài dùng giầy gì?

GIẦY KIM-THỜI

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũ láng hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crêpe, không chượt và toẹt ra như đế crêpe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước.

Giá rất hạ. Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

HANOI — 95, Phố hàng Đào — HANOI

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG:

DẠ-DÀY, PHÒNG-TÍCH, KINH-NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lần xuống ngang thắt lưng; ợ hơi lên cổ; có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa; đau như thế gọi là *đau dạ dày* (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội; hễ ợ hay đánh trung tiện thì đỡ đau; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần: đau như thế gọi là *đau bụng kinh niên*.

Đau chói chói trong bụng, ngày đau ngày không; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lo lắng thất thường; sắc mặt vàng vọt hay bủng beo, da bụng dầy bì bịch: đau như thế gọi là *đau bụng phòng lích*.

Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ, gởi cho bản hiệu sẽ gửi thuốc bằng cách lĩnh-hóa giao ngân.

Thư từ và mandat đề:

NGUYỄN-NGỌC-AN, chủ hiệu: ĐIỀU-NGUYÊN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

121 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

Chương bĩu môi, bảo Tuyết :

— Cô có biết cô dơ dáng dại hình không ?

Tuyết đứng dậy ra ngắm trước gương bầu-dục, rồi trở lại chỗ cũ trả lời :

— Không anh ạ. Hình dáng em vẫn xinh như thường.

Chương mỉm cười :

— Sao cô hay nói chữ « như thường » thế?

— Vâng, em nói chữ « như thường » như thường.

Chương cầm đũa bát và cơm uể oải. Tuyết hỏi :

— Nhà còn rượu không anh ?

— Cô thích uống rượu ?

— Cũng thích xoàng thôi.

— Thế thì đi mua vậy. Chứ nhà tôi không có rượu, vì tôi không nghiện rượu.

— Thôi vậy. Nhưng cũng hơi đáng tiếc. Bữa tiệc « ra mắt » mà không có rượu thì không vui.

— Cô chờ một tí tôi đi mua nhé?

— Ồ, khá nhỉ! Nhưng thôi, để đến bữa cơm chiều cũng được, anh ạ.

Hai người vui vẻ cùng ăn. Chương thấy trong lòng hân-hoan, sung sướng mà chàng chẳng muốn hiểu vì sao.

— Các món ăn cô làm khéo lắm.

— Chuyện !

Chương cất tiếng cười vang. Lần đầu Tuyết thấy chàng cười tự nhiên và thẳng thắn.

Xong bữa cơm, Tuyết thu dọn bàn ăn. Chương nói :

— Thôi, để chờ thằng Vi về, cô chẳng cần bận tới.

— Vẽ !

Thoăn thoắt, Tuyết bưng mâm đĩa bát rếch xuống bếp rồi lên gấp khăn bàn, khăn ăn rất là gọn gàng, nhanh nhẹn. Có tiếng chuông ở cổng. Chương vừa buông tờ báo ngửng lên, đã thấy Tuyết chạy vội ra sân. Chàng lo lắng, sợ gặp khách quen, toan gọi nàng lại thì đã không kịp nữa.

Một phút sau, Tuyết theo ông khách đi vào.

Chương đứng dậy chắp tay chào. Đầu chàng nóng bừng như bị sốt rét, vì ông khách nào phải ai đâu, chính là ông đốc Phan, em bà phủ Thanh, cậu cô Thu.

— Mời cụ ngồi chơi.

Thấy ông đốc tò mò đứng nhìn Tuyết mở tủ chè lấy ấm chén để pha nước, Chương ngượng nghịu, lo sợ, ấp úng :

— Bẩm cụ... đó là... em cháu.. ở...nhà quê ra chơi..

Tuyết lầm bầm :

— Rõ khéo ! Em !

Ông đốc Phan hỏi Chương :

— Cô em ở nhà quê ra chơi ?

Ông đốc hỏi là để có câu hỏi trong khi truyện trò mà thôi. Nhưng Chương cho là một câu mai mỉa. Vì chàng ngắm lại diện mạo, và y phục cô « em gái » chẳng có một tí gì là quê hết. Láu lỉnh Tuyết đã lại gần chỗ hai người ngồi, se sẽ và lễ phép hỏi Chương :

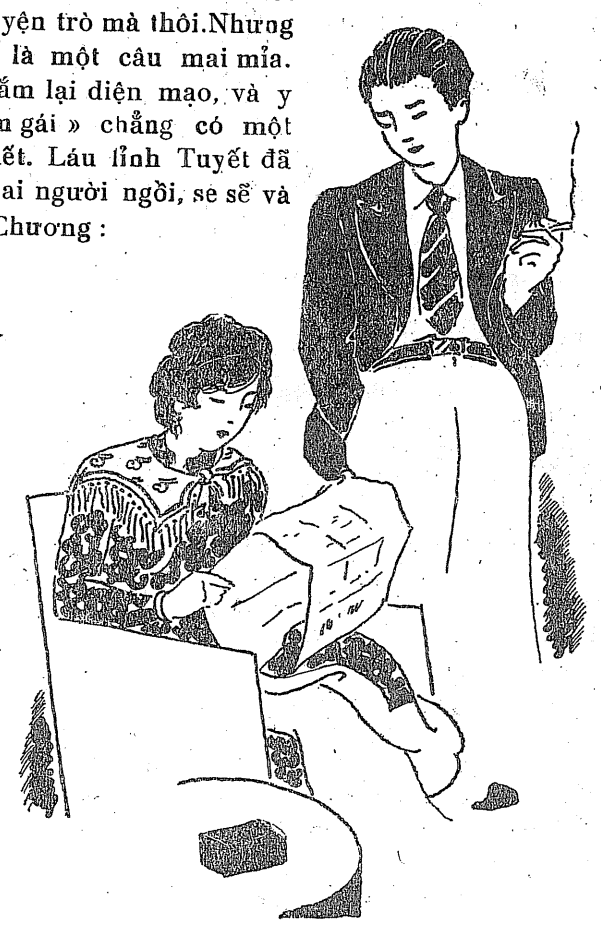

— Thưa anh, chè anh cất đâu ạ?

Cố lấy giọng tự nhiên, Chương đáp :

— Ở ngăn tủ trên ấy, cô ạ.

Tuyết xuống bếp đun nước. Chương và ông đốc Phan, trong câu truyện thù tiếp, đều có vẻ không được tự nhiên.

Chương thì luôn luôn băn khoăn với câu nghĩ thầm : « Rõ khổ cho mình quá ! Bỗng dưng con bé nó vác sác nó đến nhà mình làm gì thế không biết ! » Chàng tưởng đến cô Thu, và lo lắng rằng ông cậu sẽ thuật lại cho cháu biết cái đời éo-le của chàng. « Hừ ! mà éo-le thực ! »

Còn ông đốc thì, chủ ý ông đến chơi với Chương cũng chỉ cốt để gợi nói truyện Thu với chàng và định sẽ vì chàng giúp việc hôn-nhân. Song thoạt mới gặp Tuyết ra mở cổng, thì ông tưởng Chương đã có vợ rồi. Đến khi Chương nói đó là em gái chàng, thì ông đốc để ý nhìn kỹ lại người thiếu-phụ và nhận thấy cô ta là một người quen quen mà ông thường gặp, hoặc ở gô-đa, hoặc ở các rạp chớp-bóng... Ông đoán chắc rằng cô kia chỉ là tình-nhân của Chương. Vì thế, nên ông chưa vội đả-động đến việc hôn-nhân dự định.

Giữa câu truyện tẻ ngắt, rời rạc, buồn ngủ, Chương bỗng giật mình : Tuyết đương cười khanh khách ở nhà dưới, và sai bảo bếp Vi vừa về làm những việc gì, chàng không biết. Rồi một lát sau, Tuyết bưng lên cái khay đựng hai chén nước bốc khói thơm ngát và đặt xuống bàn, mời :

— Mời cụ sơi nước, mời anh sơi nước.

Ông đốc Phan ngả đầu đáp lại :

— Cảm ơn cô.

Chương không giấu nổi vẻ căm giận. Chàng ngồi yên lặng nhìn ra sân, cặp mắt đỏ ngầu. Uống hết chén nước, ông đốc đứng dậy từ cáo ra về. Trong lòng buồn bực, Chương cũng không nghĩ gì tới sự lưu khách. Tuyết lại như trêu tức :

— Kìa ! anh không giữ cụ ở lại chơi đã.

Không nói nửa lời, Chương tiễn ông đốc ra tận cổng. Khi chàng trở vào phòng, thì đã thấy Tuyết ngồi vắt chéo chân, ngơ iềm nhiên đọc nhật-trình. Chương tiến thẳng đến trước mặt nàng, dằn từng tiếng, nói :

— Bây giờ thì xin mời cô đi ngay cho.

Thong thả, Tuyết ngước mắt nhìn Chương :

— Thưa ông anh định đuổi cô em gái về quê chăng ?

Rồi nàng liến thoắng :

— Anh ạ, việc đồng áng nhà quê em thạo lắm kia.

Không thấy Chương nói gì, nàng lại cúi xuống đọc nhật-trình như không lưu ý đến chàng nữa.

— Vậy cô muốn tôi đi trình cảnh sát?

Lần này, Tuyết không thèm nhìn lên, ung dung bảo Chương :

— Nghỉ trưa một lát rồi đi dạy học, chứ đứng đấy mà nói lảm nhảm mãi ư?

Chương kinh ngạc, tò mò nhìn Tuyết. Thực không bao giờ, chàng hề tưởng tượng một cô con gái, dù là gái giang-hồ đi nữa, lại có thể có cái thái-độ kỳ-dị đến như thế. Thấy Chương đứng im, Tuyết lại hỏi :

— Vậy anh không ngủ trưa?

Chẳng biết nghĩ sao, Chương trả lời một cách dịu-dàng :

— Không.

— Vậy uống cà-phê nhé ?

— Không có cái pha.

— Có. Sáng nay soát tủ không thấy có cái lọc cà-phê, em đã đưa tiền cho Vi đi mua hai cái và đủ cả các thứ rồi. Có cả cối say cà-phê nữa đấy... Nhưng anh không nghe thấy nó đang say cà-phê ở dưới nhà đấy à?

Chương như ngây ngất, như ngơ ngẩn, trả lời :

— Ừ nhỉ.

Rồi hai cặp mắt nhìn nhau... hai cặp mắt nồng nàn đắm đuối. Chương rùng cả mình mẩy...

(Còn nữa)

Khái-Hưng và Nhất-Linh

HỒN BƯỚM MƠ TIÊN

in lần thứ hai sắp ra

PHÒNG-TÍCH THẦN-DI[illegible]CHIM

Của VŨ-ĐÌNH-TÂ[illegible]ONG

Cơm no, rượu say vội ham tình-dục hoặc [illegible] đi ngủ, ăn no đi tắm, sinh ra Phòng-Tích hay Phạm-Phòng? Đầy hơi, hay ợ hơi, hoặc ợ chua, tức cổ, tức ngực, không biết đói, bình bịch không tiêu, thường đau bụng, đau lưng, chân tay mỏi mệt, lâu năm sắc mặt vàng, da bụng giầy. Đàn-ông là Phòng-Tích, đàn bà là Sản-hậu. Chỉ uống một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay: 0$40. Liều thuốc nào cũng có in chữ ký Vũ-Đình-Tân mới là thuốc tốt và thật hiệu.

ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH: *HANOI:* 99 phố Mới; 35 hàng Đào; 52 hàng Bông; 73 hàng Gai; 44 hàng Lọng; 36 hàng Điếu; 22 bis và 111 route de Huế. *HAIPHONG* 82 phố Bonnal; *NAM-ĐỊNH* 190 phố Khách; *HAI-DƯƠNG* 11 phố Commerce; *BẮC-NINH* 164 Tiền-An; *SƠN-TÂY* 47 Hậu-Tình; *VINH* 44 phố Gare; *HUẾ* 49 phố Gia-Long; *TOURANE* Lý-xuân-Hòa phố Đỗ-hữu-Vị; *SAIGON* Thanh-Thanh 38 Pellerin: Các tỉnh khắp ba kỳ có đại-lý bán cả.

ÂN-TỨ KIM-TIỀN 1926.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis Lạch-tray, Haiphong.

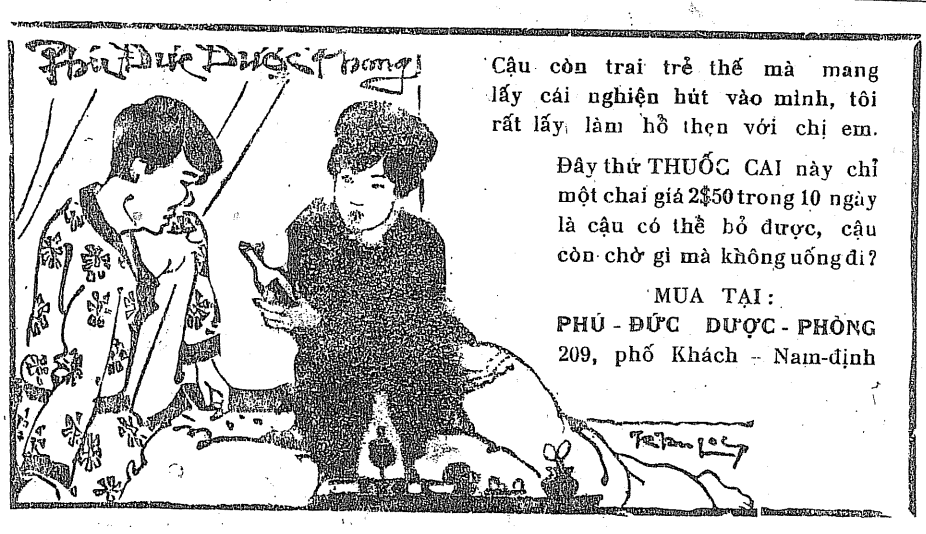

Cậu còn trai trẻ thế mà mang lấy cái nghiện hút vào mình, tôi rất lấy làm hổ thẹn với chị em.

Đây thứ THUỐC CAI này chỉ một chai giá 2$50 trong 10 ngày là cậu có thể bỏ được, cậu còn chờ gì mà không uống đi?

MUA TẠI:

PHÚ-ĐỨC DƯỢC-PHÒNG

209, phố Khách - Nam-định

NHỮNG VIỆC CHÍNH CẦN BIẾT
TRONG TUẦN LỄ

TIN TRONG NƯỚC

2.000 người đi đón ba ông đại-biểu

Chiều hôm 7-4 có tới 2.000 người tây, nam đi đón rước ba ông đại-biểu Long, Lân và Sáng ở bến tầu về dinh đốc-lý. Đi hàng đầu, có các ông: De la Chevrotière, Labasthe, Chêne, kế tới ba ông đại-biểu và các ông tây, nam trong ban tổ-chức rồi đến công chúng, trong đó, người ta nhận gần đủ mặt các ông đốc phủ xứ.

Sen vào đám rước, cứ cách một quãng lại có những «băng» vải có viết chữ tỏ bầy nguyện vọng của dân như: «Sauvez notre riz. La piastre or nous tue», «Dân chúng tôi muốn sống, trả lại ngân bản vị v. v...» Như thế, có tới trên chục tấm.

Ông đốc-lý có đọc chúc từ hoan nghênh. Ba ông đại biểu đã tỏ bầy công việc hoạt động của mình bên Pháp.

Không phá giá đồng bạc

Có tin chính-phủ Pháp nhất định không phá giá đồng bạc Đông-dương, vì việc giữ nguyên giá đồng bạc được lợi như sau này:

1 — Tôn trọng những hợp đồng của thuộc địa đối với chính-phủ;

2 — Tôn trọng những hợp đồng đối với người bản xứ đã gửi tiền vào quĩ tiết kiệm bằng bạc;

3 — Giữ vững những khoản tiền của Đông-dương ở trong xứ, ở Pháp-quốc và ở ngoại quốc.

Mấy quan thủ-hiến mới

Quan Thống-sứ Pagès lĩnh chức Thống-đốc Nam-kỳ thay ông Krautheimer về hưu.

Ông Eutrope bổ Khâm-sứ Ai-lao thay ông Le Fol bổ làm Giám-đốc Kinh-tế cục Paris thay ông Blanchard de la Brosse về hưu.

Ông Cousin, Ổng-trưởng nha Tài chính Đông-dương.

26 quan cai-trị về hưu

26 quan cai trị sau này được về hưu (sắc lệnh ngày 4.5.):

Cai trị hạng nhất: M. M. Bride, Jumeau, Klein, Bereyton, Sartor, Détrie. Delamas, Poulet-Oisier, Delamarre, Eckert, Servoise, Legros, Poiret, Lapeyronie, Lemaire, Caire.

Cai trị hạng nhì:

M. M. Darles, Collet, Foy, Forsans, Rognoni, Romanetti.

Cai trị hạng ba: M. Gillon.

Phó cai trị siêu hạng; M Fauconnier.

Phó cai trị hạng nhất. M. M. Letremble, Cohl.

Hoàng-hậu thụ phong

Hoàng-đế đã phong Hoàng-hậu là Nam-phương hoàng-hậu.

Trong các công văn, Hoàng-hậu sẽ ký tên Nam-phương.

Hoàng-thượng đi Dalat

Hoàng-thượng và Hoàng-hậu đã đi Dalat hôm 9-4 và nghỉ mát ở đấy chừng nửa tháng.

Con trai bác-sĩ Chỉnh tự-tử

Cậu François Lê-văn-Minh, 21 tuổi, con trai bác-sĩ Lê-văn-Chỉnh đã dùng súng hai lòng bắn vào ngực tự tử (hôm 11-4).

Cậu để lại hai lá thư: một lá cho mẹ và một lá cho vợ, đại ý nói vì chán đời nên phải quyên sinh.

Vợ cậu mới ở cữ được một tháng.

Phái-bộ Xiêm sang Đông-dương

Saigon 10-4. Ba viên thượng sĩ quan Xiêm cùng với đại-tá Roux, quân sự Ủy-viên Pháp tại Bangkok đã tới Saigon. Mục đích phái bộ này là xem xét về cách tổ-chức quân bị ở Đông-dương.

Định sửa lại hạn chế về hưu của các viên-chức bản xứ

Có tin rằng phủ Toàn-quyền đang thảo bản dự án đạo nghị-định cho các viên-chức bản vứ làm việc được 25 năm về hưu để thi hành chính sách tiết kiệm.

Thành-phố Hanoi sẽ có ba đại-biểu thương-mại

Kỳ này thành phố Hanoi sẽ bầu ba đại-biểu thương-mại vào Bắc-kỳ nhân-dân đại-biểu viện chứ không phải hai như trước nữa, vì năm nay số người có môn-bài (đàn ông) ở Hanoi tăng lên là 2058 người (trong 1.000 môn-bài kể trên được phép bầu một đại-biểu, trên 1.000 được hai, trên 2.000 được ba, vân vân..)

Những người ra ứng cử ở Hanoi

Khu thứ nhất:

Ông Phạm-huy-Lục ông Đào-Thiện-Ngôn ông Hà-văn-Bính (giáo sư, ông Trương-hoàng-Tỉnh (lò rượu Văn điển). Ông Vũ-văn-Định chủ nhà in Thanh-Niên.

Khu thứ nhì:

Ô. Hoàng-minh-Giám (giáo sư), Ô. Phạm hữu Ninh, quản lý báo Phong-hóa, quản đốc trường Thăng-long, Ô. Nghiêm-xuân Hiệp, phán sự hưu trí.

Đại biểu môn bài

Ô. Nguyễn-huy-Hợi, Ô. Nguyễn-văn-Đa, Ô. Trần-quang-Vinh, Ô. Phạm-Tá. Ô. Ngô-đình-Phẩm, và Ô. Hoàng-xuân-Lan.

Vụ Tiên long thương đoàn

Hôm 10-4, tòa Thượng thẩm đã tuyên án phạt M. Trần-quang-Đoàn 3.000 quan về tội lập hội buôn không xin phép và hai năm tù về tội lừa đảo một triệu năm mươi vạn đồng của 27 triệu «nhà con» họ.

M. Đoàn đã trốn án sang Pháp.

TIN THỂ THAO

Chim — Giao tranh đấu

Bữa 2-4-34, ở Saigon, Chim đã hạ Giao trong 2 sets: 6/4. 6/3. Trận tái đấu ở Cần-thơ ngày 8-4, Giao lại bị Chim hạ trong 2 sets: 5/7, 2/6. Thế là sự hơn kém giữa hai nhà vô địch đã định rõ.

Việc đón Nam-hoa

Việc đón ban bóng tròn Nam-hoa không thể thi hành được. vì ngoài số tiền 2.500p gửi sang Hông-kông trước, phải dự tiền lộ phí khứ hồi cho một người đi đón đội ban, cả thầy 18 người. Trong khi ở bên này, ngoài các cuộc đấu phải đưa họ đi ngoạn cảnh các nơi, ước hết độ 4.500 p. nữa, tổng cộng là 7.000p.

Việc đón Racing club

Đến Juillet này đội ban Racing club của Pháp sẽ qua chơi mấy thành phố lớn phương Đông, như: Singapour, Saigon, Hông-kông.

Tổng cục trong Nam hỏi Bắc-kỳ có muốn đón R. C. thì mất chừng 2.500p.

T. C. Bắc-kỳ xin nộp 2.000p. Còn tùy ở R. C. định liệu. Ta hãy chờ.

TIN PHÁP

Cuộc xung đột của một bọn thanh niên xã-hội Pháp

Paris — Chiều hôm 7-4, một bọn thanh niên có chân trong đảng xã-hội Pháp cùng với một bọn trẻ con bán báo «Le Populaire» là cơ quan của đảng Xã-hội quốc tế dùng dao và gậy đánh nhau tại vườn hoa «Etoile». Phải nhiều người bị thương.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dưới quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp, ở bên Algérie và ở dưới quyền kiểm soát của phủ Toàn Quyền Đông Pháp

GIỚI THIỆU

PHIẾU TIẾT KIỆM SỐ 5 MỚI RA

Phiếu **1.000$00** đóng mỗi tháng. . . . 5$00
Phiếu **500,00** đóng mỗi tháng. . . . 2,50
Phiếu **200,00** đóng mỗi tháng. . . . 1,00

VÀ MỖI THÁNG ĐƯỢC DỰ BA CUỘC XỔ SỐ BẢO KIẾT

Khi trúng số thì phiếu 1.000$ được lĩnh:

A. — Một số vốn gấp bội . . . . . 5.000$00
có thể đến 50.000,00
tùy theo phiếu đóng góp.
B. — Một số vốn 1.000,00
C. — Một phiếu miễn góp 1.000,00
đổi cho phiếu trúng ra.

Phiếu 500$00 và 200$00 cũng được hưởng quyền lợi này và tùy theo vốn của phiếu

KỲ XỔ SỐ LẦN ĐẦU SẼ MỞ VÀO NGÀY 23 JUIN 1934

PHẦN TRÚNG SỐ: Cuộc xổ số A... 1 phần trong 30,000 phần; Cuộc xổ số B... 1 phần trong 3.000 phần; Cuộc xổ số C... 1 phần trong 3.000 phần — ĐỊNH 5.000$ cho phiếu 1.000$

XIN HỎI ĐIỀU LỆ TẠI:

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

SAIGON

26, Đường Chaigneau, 26

PNOMPENH
94, Đường Galliéni

HANOI
53, Đường Francis Garnier

hay là các nhà Đại lý của Hội

PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

TUẦN LỄ NÀY

chiếu tích:

ÈVE CHERCHE UN PÈRE

Cuộc phim này vui suốt từ đầu đến cuối do Assias Noris — Christiane Ribes — Charles Deschamps — Georges Tréville sắm vai chính. Trong phim có nhiều phong cảnh rất đẹp ở Kinh thành La mã. Tài tử phim này phần nhiều toàn những ngôi sao mới xuất hiện đóng trò mà kết quả được hoàn toàn mỹ mãn. Chiếu trên màn ảnh Âu châu đâu đâu cũng đều được công chúng rất hoan nghênh và liệt vào hạng phim hay nhất trong năm 1933—34.

Kỳ Sau:

CETTE VIELLE CANAILLE

CÒN NGẦN NGẠI GÌ NỮA

THANH-HÀ-DƯỢC-PHÒNG là một nhà chuyên-môn chữa bệnh tinh theo cách tối-tân, bất cứ nặng nhẹ chỉ trong một tuần lễ là tuyệt nọc, nếu không khỏi sẽ trả tiền lại.

Lậu mới mắc (état aigu) dùng số 3. Kinh-niên cũ (état chronique, filaments, gouttes matinales) dùng số 7. Giá 0$60 1 ống.

— Bán đủ các thứ thuốc chữa bệnh tinh và các thứ cao-đan hoàn-tán.

— Có phòng riêng để thụt rửa rất vệ-sinh.

Hỏi tại: THANH-HÀ-DƯỢC-PHÒNG
HANOI, 55, Route de Huế, 55, HANOI

OLYMPIA

Từ thứ sáu 20 đến thứ năm 26 Avril 1934
Buổi tối và buổi ban ngày — chủ Nhật từ 5 giờ Thứ năm từ 6 giờ

Chiếu tích:

UN COUP DE TÉLÉPHONE

Jean Weber và Jeanne Boitel đóng trò, câu chuyện tân thời ly kỳ lý thú. Các ngài đến xem sẽ được ôm bụng mà cười.

Ngày nào cũng có chiếu ban ngày từ 6 giờ chủ nhật và thứ năm từ 2 giờ

Chiếu chuyện:

SAU CUỘC ÁI ÂN

(Après l'Amour)

Gary Morlay Victor Francen sắm vai chính. Một phim ái tình tiểu thuyết, chồng già vợ trẻ, câu chuyện éo le, khe khắt, lắm đoạn xem rất thương tâm. Cuộc phim đã chiếu qua ở Hà-thành được các bạn rất hoan nghênh.

Pour la meilleure façon de placer votre argent dans la construction des bâtiments, adressez-vous à

M. NGUYỄN-CAO-LUYỆN

ARCHITECTE DIPLOMÉ

PRIX SAMUEL LONG

(Le premier prix d'architecture de l'Ecole des Beaux Arts de l'Indochine).

42 Borgnis Desbordes et 54 Rue Richaud HANOI

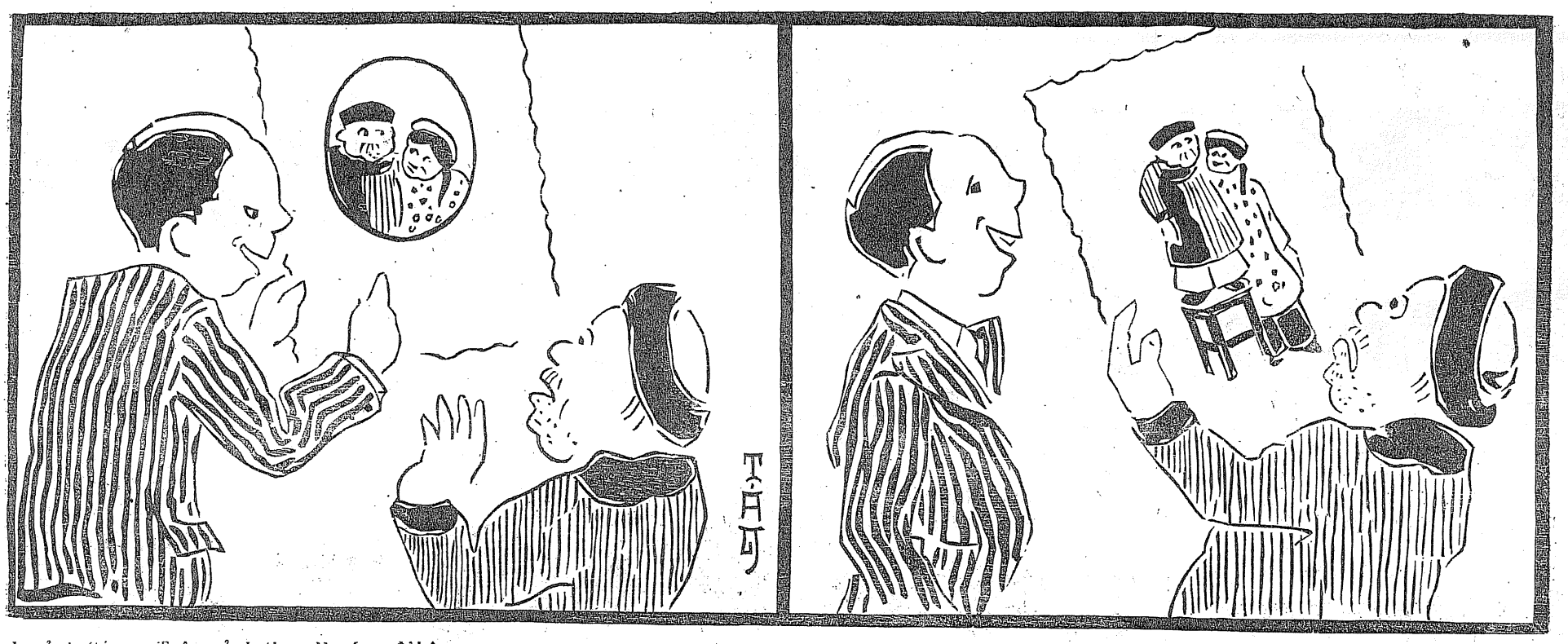

Thợ ảnh *(lán)* – Trông ảnh thực là sứng đôi !
Ông Hàn — Nhưng tôi đã bảo rửa cả người, sao đây lại rửa có nửa, ông phải rửa lại, hai hôm nữa tôi đến lấy.

Hai hôm sau.

(tiếp theo)

Ở chốn biên-thùy

Cạy có thành cao, hào sâu, có binh hùng tướng mạnh, mà mở toang cửa ải cho quân « tứ chiếng » tới lui, ấy là dại, là chưa hiểu việc đời, chưa biết rằng : hễ một mình làm nên, tất đã có trăm, nghìn kẻ lăm le chực phá rồi !

Biết vậy, nên dân ong chỉ xây thành có một cửa lại cắt quân canh giữ nghiêm mật, không cho ai xa lạ vào — tay làm hàm nhai, dân ong không cần thông thương, không cần cái văn-minh nào ráo !

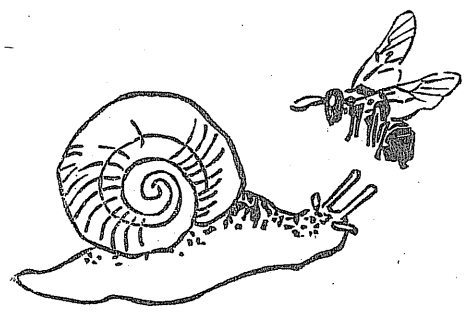

Như giống ong nhà, ta vẫn nuôi, nếu làm tổ ở ngoài, thì nhiều khi không giám để cửa ải rộng, họ phải xây tường che bớt đi cho dân trong thành đủ ra vào hàng một. Lối ấy chỉ ngăn được các giống lớn thôi, còn đối với những giống nhỏ, họ đã có cách sử trí, ta lo cho họ cũng vô ích : dân mỗi thành như đã có một thứ tiếng lóng hay một cái ám hiệu gì riêng, mỗi lúc ra vào quân canh chẳng cần xét thẻ căn cước.

Ấy thế, nếu có một tên dân nào khác lạc lõng đến muốn vào, thì tức khắc bị ngăn lại. Viên giữ ải, đón đầu, khua râu, khua chân, ra ý bảo : bác nhầm to rồi. Quay trở lại đi thôi.

Nếu bác dân kia không nghe, cứ lùi lũi vào, ấy là đến ngày tận số đó :

quân canh chẳng nói chẳng rằng, súm lại, kẻ ngáng, người thoi, chỉ trong chốc lát bác bướng kia đã hóa cái sác chết còng queo, nằm trơ trên bãi tha-ma ngoài thành rồi.

Song nếu khách quả là sa cơ lỡ bước, đem sẵn hương hoa đến làm lễ tương kiến để nhập tịch làm dân nước họ, thì dù là dân thành xa hàng nghìn dặm, họ ắt sẽ vui lòng lùi lại, nghển bộ râu một cách kính cẩn như định nói : « chỗ chị em đồng chí cả, vẽ vời làm gì ? mời bác cứ vào ».

Lắm khi dân khác loài cũng lò dò đến, chẳng biết làm gì ? Đến chỉ là để rước lấy cái chết, chứ có được tích sự gì ! Như chú sên chẳng hạn. Chú này giang hồ đã quen thói, đi đâu cũng kéo theo cái nhà đá, lù lù chẳng khác cái tầu bò. Có lẽ chú tưởng khắp bốn bể đâu cũng là anh em hẳn, cho nên thấy cửa thành ong, chú cứ lừ lừ tiến vào. Ban đầu, quân canh còn nghếch mắt lên xem cái quái gì nó xù xù mà cứ lùi lũi đi một cách tự do như vậy. Tới khi lại gần thì té ra cái chàng lãng-mạn, mà họ vẫn không thích giày đến. Họ lấy lời lễ mời ông khách quay xe ra cho. Khốn nỗi ông khách còn để tai vào những truyện trời bể gì chẳng biết ; một bên nói gì thì nói, một bên đi vẫn cứ việc đi. Bực mình, bọn lính giơ gươm thần ra

Thấy động đến thân, khách vội vã chạy thụt vào nhà, rồi ở lỳ trong đó. Đã mơ màng thì cho mơ màng nhân thể, kéo không đi, đập không vỡ, làm đủ hết cách mà cái tầu bò nặng như cái cối lỗ không hề chuyển. Túng thế, bọn lính canh chạy về vác sáp đến, rồi hết lượt ấy đến lượt khác, cứ đắp hết khắp cả lên tường, cả lên nóc nhà đá, khiến cho chàng lãng mạn kia chẳng còn đường lối nào mà ra nữa.

Sên chết, mà sên vẫn sừng sững trong thành. Nếu ít lâu, trong mả có mùi khó ngửi đưa ra, bọn lính ắt phải vội vàng chạy lại thăm dò các khe hở, bít nốt lại, cho khỏi hại vệ sinh chung.

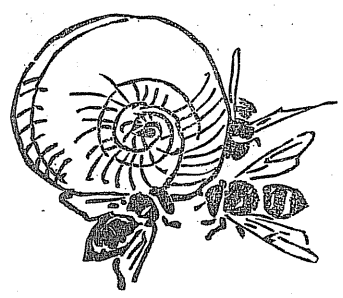

Lại một cửa ải nữa. Lần này là cửa của nước vò vè. Biết điều, ta cứ ở ngoài mà xem :

— Nước này nghiêm hơn : đến dân trong thành vào cũng phải khám sét. Cứ mỗi tên thổ dân đi về, là viên giữ cửa chắn lại ngay :

— À, chị đã về, có được gì không ?

Mà họ ra chỉ có việc vận lương thực về tích trong khu nhà nước mà thôi. Cho nên hễ tới cổng thành, chỉ việc giơ cái bắp đùi bết những đồ ăn là đủ rồi, chẳng cần trả lời gì nữa. Cứ việc vào thẳng. Trái lại, nếu giơ đùi lên một cách ngượng nghịu, bẽn lẽn, tất là chẳng có gì, ắt phải « tống » đi ngay.

— Ngày ngày cắp « vế » ra đi, buôn gì chẳng có, bán gì thì không ! Thế thì đi làm gì ? Chỉ có một việc mà cũng không xong !

Ả nọ cứ nằn nì, quân canh cửa vẫn một mực :

— Có việc làm mới có chốn nương thân !

Biết thân, cô kia lủi lũi quay đi, đù đã mệt nhoài cũng vậy. Đối với dân trong thành, lính giữ ải chỉ xét thế thôi. Còn đối với người ngoài lại khác hẳn. Thí dụ như nghe thấy tiếng máy bay vù vù trên không, bọn quân canh tất thế nào cũng phải nghển cổ lên xem nhà phi-công kia có phải là khách qua đường không. Đến khi thấy máy cứ quanh quẩn trên thành, hoặc lại cứ nhè phía cửa ải mà là là xuống, ấy là có ý gì đấy. Trăm, nghìn con mắt ở dưới đều trợn lên đe dọa cho nhà phi công kia có biết điều thì bẻ lái quay đi. Nếu bướng không nghe, tất là quân dạo-lặc rồi. Nhanh như chớp, một đoàn kiếm tiên vụt phi thân lên, chỉ trong nháy mắt, cái máy bay làm bằng « đồ nhắm » kia bị rơi « bịch » xuống chân thành. Rồi các bộ phận máy cứ bị tháo dần, vận hết vào kho lương, tha hồ cho đàn em chè chén.

Chàng thứ XIII.

tân-my grand tailleur
nº 91, rue de la soie — hanoi

TÔI ĐI CHÙA HƯƠNG

(*Tiếp theo*)

Rời thuyền, chúng tôi khoan khoái trèo lên bộ.

Một con đường giốc, đá xếp gỗ ghề

1

(1, 2) đưa chúng tôi đến chùa *Ngoài*, nghĩa là chùa làm *ở trong* núi. Bên vệ đường, ngồi bán ầu, bán hiện sau những gốc cây gạo to, mấy bà « vãi »

2

(3) vén « loa » mồm thì thầm niệm kinh: « vệ sinh » (không phải kinh vãng sinh). Rồi chúng tôi tới chùa... Thiên-chù (4). Trước kia, không sao tôi nhớ nổi cái tên khó nhớ ấy. Nhưng từ nay, mùi chuột chù của vệ sinh khiến tôi không sao quên được cái tên ấy nữa. Giá tôi là thi-sĩ thì tôi tất phải

3

kêu: « Than ôi, cảnh tượng tiêu điều ». Mà tiêu điều thực (5), tiêu điều vì cảnh quanh chùa chỉ là một nhà « nước kín »

4

trống thiên (ai muốn hiểu cố mà hiểu).

Đạo phật giới tửu sắc. Vì thế mới thoạt vào tới sân chùa Thiên-chù, tôi đã được ngắm một tấm vải dài căng thẳng, trên viết những chữ: « Annam nên dùng nội hóa, ai không uống rượu

5

ta không phải là Annam » (6). Tôi bảo bạn: « Thế thì chúng mình không phải là người Annam đứt đi rồi. Mà là An-

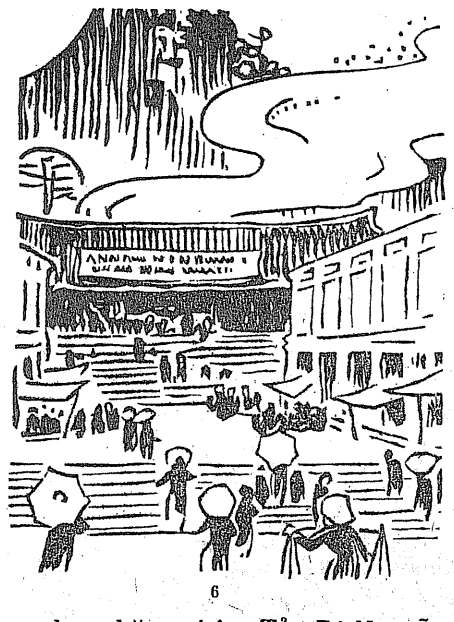

6

nam, họa chăng có ông Tản-Đà Nguyễn Khắc-Hiếu, với lại ông tổng Nguyễn Trọng Thuật, Annam chính tông, tuy ông ấy không uống được rượu. Vào

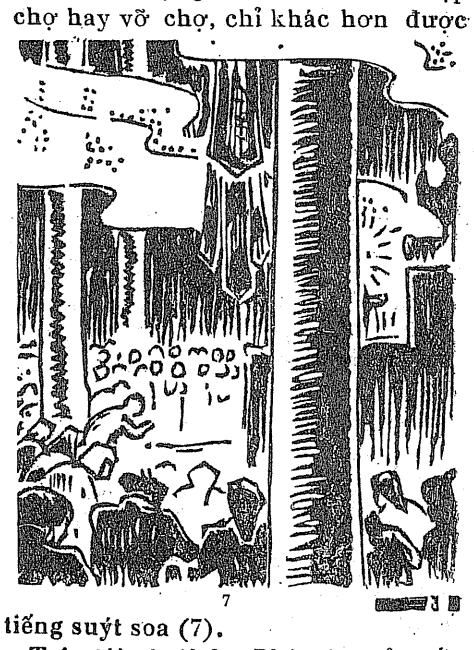
7

tới trong chùa, chúng tôi thấy bầy ra một cảnh tượng na ná như cảnh họp chợ hay vỡ chợ, chỉ khác hơn được tiếng suýt soa (7).

Trên tôi cónói đạo Phật giới tửu sắc nhưng mới gặp một sự giới tửu. Cố nhiên là phải có giới sắc nữa. Quả

8

không sai. Xin xem tranh số 8: Một người mặc áo nâu đương gạ tìm giúp chúng tôi mấy « cảnh thú », rồi lặng lẽ đưa chúng tôi đi....

(còn nữa) CÁT-TƯỜNG

SỮA

NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON

BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.

I

Mùa xuân chẩy hội chùa Hương,
Uống rượu Văn-Điển thăm hang Thiên-trù.
Chắp tay tụng niệm « *Nam-vô* »,
Còn cảnh, còn chùa, còn lúc say sưa.

II

Những ai chẩy hội phủ Giầy,
Cuối xuân xin nhớ lấy ngày tháng ba.
Những ai nhớ chén rượu nhà,
Nhớ đường Văn-Điển có ga đỗ tầu.

III

Tháng ba lên hội Đền Hùng,
Dâng chén rượu nồng Văn-Điển chế ra.
Hơi men pha vị sơn-hà,
Hỏi ai nhớ tổ tiên nhà hay không.

RƯỢU VĂN-ĐIỂN

VIỄN-ĐÔNG TỒN-TÍCH HỘI

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lăng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đăng-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — *32, phố Paul Bert* — *Giây nói số* **892**
Sở Quản-lý ở Saigon — *68, Bd. Charner* — *Giây nói số* **1099**

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG MARS 1934

Mở ngày thứ sáu 30 Mars 1934 hồi 8 giờ sáng tại sở Quản-Lý ở Saigon do ông Meyrignac, phó quản-lý hội chủ tọa, ông Carpentier và ông Trần-văn-Đốc là hai người có mua phiếu của hội dự-tọa.

Lần mở trước trúng: 5.000$	24.161	PHIẾU NÀY CHƯA PHÁT HẠNH	
	1.756	1756-A	M. Đỗ-văn-Bốn, Rue Mayer — Sa-gon trúng lĩnh về 500$.
		1756-B	Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
		4756-1	Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 $	4.756	4756-2	Trần-thị-Mân, 14 Rue de la Pois-sonnerie. Hanoi, trúng lĩnh về 200$.
		4756-3	Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
		4766-4	M. Phạm-văn-Lệ, Lộc-ninh, Thủ-dầu-một trúng lĩnh về 200$.
		4756-5	Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng.
	7.756		M. Thiều à Sông-cầu, phiếu 500$ sẽ hoàn lại nguyên vốn.
	865		M. Oppenheim, Maison Descours Cabaud Tourane, lĩnh phiếu miễn trừ 1000$.
		3865-1	M. Tô-văn-Luân, Dépôt des Tram-ways Gòvấp, Saigon lĩnh phiếu miễn trừ 200$.
		3869-2	Phiếu này không miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng.
Lần mở thứ ba khỏi phải đóng tiền	3.865	3865-3	M. Nguyễn-văn-Cha, Usine Electrique, Can-thơ, lĩnh phiếu miễn trừ 200$.
		3865-4	M. Iem-Chiếp, Kgsvai, Pnompênh, lĩnh phiếu miễn trừ 200$.
		3865-5	Phiếu này không miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng.
		6865-A	M. Huỳnh-văn-Nghĩa, T. P. — Takeo lĩnh phiếu miễn trừ 500$.
	6.865	6865-B	Phiếu này không miễn trừ vì tiền tháng chưa đóng.

Kỳ mở số sau định vào **ngày thứ bảy 28 Avril 1934, hồi 11 giờ sáng** tại sở Tổng-cục ở Hanoi, **số 32 phố Paul-Bert, Hanoi. Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Avril 1934 định là 5.000 $.**

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA MẮT

Của Bác-Sỹ **Đặng-Vũ-Lạc** và Y-Sỹ **Lê-Toàn**

48 Phố Phủ-Doãn Hanoi — Téléphone 586

Chữa bệnh bằng điện, thử vi trùng
Chữa mắt: mổ, cắt, cho đơn mua kính.

Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ — Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

NÊN MUA AUTO-FORT CỦA HÃNG:

PHÚC-LONG

43, Rue des Graines, Hanoi
(Phố hàng Đậu) — Tél. 251

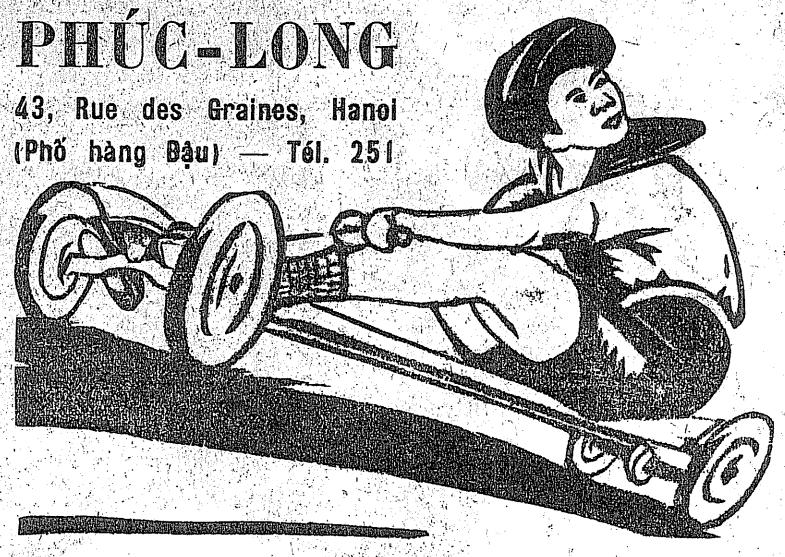

cho con em chơi, vừa không nguy-hiểm, vừa được khỏe mạnh cứng cáp.

CHỮA BÚT MÁY GIÁ RẤT HẠ
ĐÓNG LẠI SÁCH BÌA DA VÀ BÌA VẢI RẤT ĐẸP
MUA LẠI SÁCH HỌC CHỮ PHÁP
MUA LẠI CÁC TIỂU-THUYẾT CHỮ TÂY
VÀ **QUỐC-NGỮ**

NAM-KÝ thư-viện cho thuê:
10.000 quyển sách chữ Pháp
2.000 » » Quốc-ngữ
Mỗi tháng chỉ có..... **0 $ 60**

NAM-KÝ THƯ-QUÁN kính cáo
17, Boulevard Francis Garnier, Hanoi — Tél. Nº 6288

KHỎI MỚI LẤY TIỀN

Lậu và giang-mai là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn chủng. Vậy ai mắc phải muốn khỏi tiền mất tật mang thì lại bản đường chữa khoán khỏi mới phải trả tiền. Thuốc chế theo lối khoa-học, không dùng ban miêu thủy ngân nên không bốc lên răng, không vật vã và không hại sinh-dục; độ vài tiếng đồng hồ đã thấy chuyển thấy đỡ rồi, chẳng bao lâu rứt nọc.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241, Route de Huê (24 gian), Hanoi

có buồng riêng khám và chữa bệnh tiến rất hợp vệ-sinh, có gửi thuốc theo lối lĩnh hóa giao ngân đi các tỉnh (nhớ viết thơ kể bệnh phân minh vì có nhiều thứ — thứ nào cũng 0 $ 60 một ve — mỗi thứ chữa một thời kỳ khác nhau).

Gecko

LA MEILLEURE DES PEINTURES

BÁN KHẮP CÕI ĐÔNG-PHÁP

MUA BUÔN XIN HỎI TẠI:

Hanoï : 53, Rue de la Citadelle
Saïgon : 29, Rue Sabourain
Pnom Penh : 4, Rue Ohier

Nam-Thiên-Đường Bị Kiện

Hiệu thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG**, 78, phố hàng Gai Hanoi có chế ra môn thuốc cai-nha-phiến rất tài, thứ thuốc viên mỗi lọ giá 0$70, chỉ uống 3 lọ là bỏ hẳn được. Thứ thuốc nước mỗi chai giá 3$00, chỉ uống 2 chai trong 3 ngày là bỏ hẳn được, không vật vã, không nhọc mệt, ai uống cũng bỏ được cả, mỗi tháng chữa được 60 người cai bỏ hẳn được thuốc phiện, hiệu **Nam-Thiên-Đường** mở ở Hanoi mới được hơn 10 tháng nay mà số người nghiện thuốc phiện ở Hanoi bỏ được gần hết. Vì vậy mấy nhà buôn thuốc phiện ở Hanoi thấy hiệu Nam-Thiên-Đường chế thuốc hay làm cho nhiều người nghiện thuốc phiện cai bỏ hết cả thì tất nhà bán thuốc phiện phải ế hàng, cho nên mấy nhà buôn thuốc phiện phải đi kiện hiệu Nam-Thiên-Đường. Chưa rõ việc ấy phân xử ra sao ?

Người biết chuyện lai cảo

Imp. Trung-Bắc Tân-Văn

Le Gérant : Phạm-Hữu-Ninh